

Securities Trading Account Opening Agreement and Electronic Securities Trading Services Agreement, Derivatives Trading Agreement cum Securities Trading Account Opening Application and Electronic Services Registration cum Derivatives Trading Account Opening Application

Hợp Đồng Mở Tài Khoản và Hợp Đồng Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán, Hợp Đồng Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh kèm Giấy Đề Nghị Mở Tài Khoản và Đăng Ký Sử Dụng Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán kèm Giấy Đề Nghị Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh

| | |
|---------|--|
| Ref/Số: | |
|---------|--|

On/...../....., by signing below, the Client and HSC enter into the Securities Trading Account Opening Agreement, Derivatives Trading Agreement and Electronic Securities Trading Services Agreement (“Agreements”) and shall be bound by the warranties in Section X, the Securities Trading Account Opening Terms and Conditions, Derivatives Trading Terms and Conditions and the Electronic Securities Trading Services Terms and Conditions which are attached to this form and form fundamental part of the Agreements.

Vào ngày/...../....., bằng cách ký dưới đây, Khách Hàng và HSC giao kết Hợp Đồng Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán, Hợp Đồng Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh và Hợp Đồng Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán (“Các Hợp Đồng”) và chịu sự ràng buộc của các cam kết tại Mục X, Các Điều Khoản và Điều Kiện Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán, Các Điều Khoản và Điều Kiện Của Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh và Các Điều Khoản và Điều Kiện Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán đính kèm theo giấy này và là một phần cơ bản của Các Hợp Đồng.

| | |
|---|--|
| I. Information of Account Holder/Thông tin chủ tài khoản | |
| Full name/Họ tên: | Gender/Giới tính: <input type="checkbox"/> Male/Nam <input type="checkbox"/> Female/Nữ |
| Date of birth/Ngày sinh: | Nationality/Quốc tịch: |
| Other nationality (if any)/Quốc tịch khác (nếu có): | |
| Passport number/Hộ chiếu số: | |
| Date of issue/Ngày cấp: | Issuing authority/Cơ quan cấp: |
| Expiry date/Ngày hết hạn: | |
| II. Contact Information/Thông tin liên lạc | |
| Permanent address/Địa chỉ thường trú: | |
| Current residential address/Địa chỉ hiện tại: | |
| Phone number/Điện thoại: | Email: |
| III. Type of Account/Loại tài khoản giao dịch | |
| <input checked="" type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không | Securities Trading Account/Tài khoản giao dịch thị trường cơ sở |
| <input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không | Derivatives Trading Account/Tài khoản giao dịch thị trường phái sinh |
| IV. Electronic Services Registration/Đăng ký sử dụng dịch vụ tiện ích | |
| <input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không | Transacting through call center/Giao dịch qua tổng đài |
| <input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không | Receiving order matching confirmation, cash movement and stock movement by text message (only applicable with cell phone operating in Vietnam's mobile network)/ <i>Nhận thông báo kết quả khớp lệnh, thay đổi về số dư tiền và chứng khoán qua tin nhắn (chỉ áp dụng đối với điện thoại di động sử dụng mạng lưới điện thoại của Việt Nam)</i> |
| <input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không | Online trading/Giao dịch trực tuyến |
| <input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không | Receiving monthly statement via email/Nhận sao kê hàng tháng qua email |
| V. Information of Bank Account/Thông tin tài khoản ngân hàng | |
| Account No./Số tài khoản: | |
| Bank Name /Tên ngân hàng | Branch /Chi nhánh: |
| Type of Account/Loại tài khoản: <input type="checkbox"/> Foreign Indirect Investment/Vốn đầu tư gián tiếp <input type="checkbox"/> Other/Khác:..... | |

| VI. Investment Profile/Thông tin đầu tư | | | |
|--|--|---|---|
| 1. Investment Objective/ Mục tiêu đầu tư <input type="checkbox"/> Short term/Ngắn hạn <input type="checkbox"/> Medium term/Trung hạn <input type="checkbox"/> Long term/Dài hạn | 2. Risk appetite/Mức độ chấp nhận rủi ro <input type="checkbox"/> Low risk investments/Đầu tư rủi ro thấp <input type="checkbox"/> Medium risk investments/Đầu tư rủi ro trung bình <input type="checkbox"/> High risk investments/Đầu tư rủi ro cao | 3. Investment experience/ Kinh nghiệm đầu tư <input type="checkbox"/> None/Không có <input type="checkbox"/> Shares/Cổ phiếu <input type="checkbox"/> Government bonds/Trái phiếu chính phủ <input type="checkbox"/> Corporate bonds/Trái phiếu doanh nghiệp <input type="checkbox"/> Derivatives/Chứng khoán phái sinh <input type="checkbox"/> Others/Khác | 4. Investment knowledge/ Kiến thức đầu tư <input type="checkbox"/> None/Không có <input type="checkbox"/> Limited/Hạn chế <input type="checkbox"/> Fair/Khá <input type="checkbox"/> Excellent/Tốt |
| 5. Information of public company in which the Client holds/is appointed to a management position (if any) <i>Thông tin công ty đại chúng mà Khách Hàng nắm giữ/được bổ nhiệm chức danh quản lý (nếu có)</i> | | | |
| Please fill in Section III of the Additional Information Declaration in the form set out in Appendix 1. <i>Vui lòng kê khai tại Mục III Bản Kế Khai Thông Tin Bổ Sung theo mẫu đính kèm tại Phụ lục 1.</i> | | | |
| 6. Information of public company/public fund in which the Client owns 5% or more (if any) of its currently circulating voting shares/certificates/Thông tin công ty đại chúng mà Khách Hàng sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đang lưu hành có quyền biểu quyết (nếu có) | | | |
| Please fill in Section II of the Additional Information Declaration in the form set out in Appendix 1. <i>Vui lòng kê khai tại Mục II Bản Kế Khai Thông Tin Bổ Sung theo mẫu đính kèm tại Phụ lục 1.</i> | | | |
| 7. Details of existing securities trading accounts at other securities company/Tài khoản giao dịch chứng khoán tại công ty chứng khoán khác | | | |
| Trading account number/Mã số tài khoản | | Name of securities company/Tên công ty chứng khoán | |
| | | | |
| | | | |
| VII. Information of beneficial owners (if any)/Thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi (nếu có) | | | |
| Please fill in Section I of the Additional Information Declaration in the form set out in Appendix 1. <i>Vui lòng kê khai tại Mục I Bản Kế Khai Thông Tin Bổ Sung theo mẫu đính kèm tại Phụ lục 1.</i> | | | |
| VIII. FATCA | | | |
| Please fill in the FATCA Declaration in the form set out in Appendix 2 of this Application. <i>Vui lòng kê khai thông tin FATCA theo mẫu đính kèm tại Phụ Lục 2 của Giấy Đề Nghị này.</i> | | | |
| IX. Signature of Client/Chữ ký của chủ tài khoản | | | |
| Signature 1/Chữ ký 1 (insert full name/ghi rõ họ tên) | | Signature 2/Chữ ký 2 (insert full name/ghi rõ họ tên) | |
| X. Warranties and Declarations/Cam kết và tuyên bố | | | |
| The Client undertakes and declares as below: <ul style="list-style-type: none"> The Client applies to open a securities trading account, derivatives trading account at HSC./Khách Hàng đăng ký mở tài khoản giao dịch chứng khoán, tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh tại HSC. The Client declares that the information provided to HSC by the Client is updated to the latest, complete and correct and acknowledges that it will form part of the Securities Trading Account Opening Terms and Conditions, Derivatives Trading Account Opening Terms and Conditions and the Electronic Securities Trading Services Terms and Conditions and the Client undertakes to notify HSC of any change to the information provided./ Khách Hàng khẳng định rằng thông tin mà Khách Hàng cung cấp cho HSC là những thông tin cập nhật mới nhất, đầy đủ, chính xác và trung thực, và thừa nhận rằng những thông tin này sẽ là một phần của Các Điều Khoản và Điều Kiện Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán; Các Điều Khoản và Điều Kiện Của Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh; Các Điều Khoản và Điều Kiện Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán; các Phụ Lục (nếu có). Khách Hàng cam kết sẽ nhanh chóng thông báo cho HSC khi có bất kỳ thay đổi nào liên quan đến các thông tin đã cung cấp. | | | |

- The Client confirms that the Client has read, considered, understood and agreed to be bound by the Securities Trading Account Opening Terms and Conditions, Derivatives Trading Account Opening Terms and Conditions and the Electronic Securities Trading Services Terms and Conditions annexed to this application./ *Khách Hàng xác nhận đã nhận được bản sao, đọc, cân nhắc, hiểu và đồng ý chịu ràng buộc bởi Các Điều Khoản và Điều Kiện Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán; Các Điều Khoản và Điều Kiện Của Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh và Các Điều Khoản và Điều Kiện Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán và các Phụ Lục đính kèm theo giấy này.*
- Appendicies are part of the Contract/Các Phụ Lục là một phần không tách rời của Hợp Đồng.
- The Client understands that HSC is not obliged to accept the Client's application and does not have to give reasons for not processing the Client's application/ *Khách Hàng hiểu rằng HSC không có nghĩa vụ phải chấp thuận đề nghị mở tài khoản của Khách Hàng và không cần phải đưa ra lý do không chấp thuận đề nghị mở tài khoản của Khách Hàng.*
- The Client is not subjected to individual who does not have full civil capacity, is serving prison sentences or banned from doing business by court, or Director (Chief Executive Officer), Deputy Director, Managers, Employees of other Securities Company/ *Khách hàng không thuộc đối tượng cá nhân không có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, đang chấp hành hình phạt tù, hoặc bị tòa án cấm hành nghề kinh doanh; hoặc Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), các trưởng bộ phận, nhân viên của thành viên giao dịch khác*

The Client confirms that the Client has received and kept one copy of the Securities Trading Account Opening Terms and Conditions, Derivatives Trading Account Opening Terms and Conditions and one copy of the Electronic Securities Trading Services Terms and Conditions.

Khách Hàng xác nhận đã nhận và giữ một bản Các Điều Khoản và Điều Kiện Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán, Các Điều Khoản và Điều Kiện Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh và một bản Các Điều Khoản và Điều Kiện Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán.

The Client's signature/Chữ ký của Khách Hàng: _____

For HSC only/Phần dành riêng cho HSC

Name of Account Executive (AE)/Tên nhân viên quản lý tài khoản (NVQLTK):

Tên NVQLTK chứng khoán: Số CCHN:
Securities AE Securities Practising Certificate (SPC) No.:

Mã NVQLTK - PGD: Chữ ký NVQLTK:
AE Code – Branch AE Signature

Quan hệ giữa Khách Hàng và NVQLTK chứng khoán/Relationship between Client and AE:

Người liên quan/Related person Người thân, họ hàng/Relatives Thông qua giới thiệu/By Introduction
 Chưa từng gặp trước đây/Never met before

Tên NVQLTK phái sinh: Số CCHN: Số CCCMCKPS:
Derivatives AE Name SPC No.: Certificate on Derivatives No.:

Mã NVQLTK - PGD: Chữ ký NVQLTK:
AE Code – Branch AE Signature

Quan hệ giữa Khách Hàng và NVQLTK chứng khoán/Relationship between Client and AE:

Người liên quan/Related person Người thân, họ hàng/Relatives Thông qua giới thiệu/By Introduction
 Chưa từng gặp trước đây/Never met before

| Receiver <i>Người nhận hồ sơ</i> | Supervisor <i>Giám sát</i> | Representative of HSC <i>Đại diện của HSC</i> |
|---|-------------------------------|--|
| (Ký và ghi rõ họ tên/Sign, provide full name) | | |
| | | |

APPENDIX 1 - PHỤ LỤC 1

ADDITIONAL INFORMATION DECLARATION

for the purpose of anti-money laundering and disclosure of information on the securities market

(Attached to the Securities Trading Account Opening Application and Electronic Services Registration cum Securities Trading Account Opening Agreement and Electronic Securities Trading Services Agreement)

BẢN KÊ KHAI THÔNG TIN BỔ SUNG

cho mục đích phòng chống rửa tiền và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán

(Đính kèm theo Giấy Đề Nghị Mở Tài Khoản và Đăng Ký Sử Dụng Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán kèm Hợp Đồng Mở Tài Khoản và Hợp Đồng Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán)

| | |
|--|--------------------------|
| I. Information of beneficial owners (if any)/Thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi (nếu có) | |
| Please indicate if there is any individual other than the Client jointly owning or having interest in or right to control the account to be opened/Vui lòng cho biết nếu có bất kỳ cá nhân nào đồng sở hữu, có quyền kiểm soát hoặc có quyền lợi liên quan đến tài khoản được đề nghị mở: <input type="checkbox"/> No/Không <input type="checkbox"/> Yes (Please provide the below information)/Có (Vui lòng kê khai thông tin bên dưới) | |
| Name/Họ và tên: | Gender/Giới tính: |
| Nationality/Quốc tịch: | Date of birth/Ngày sinh: |
| ID Card/Passport number/CMND/Hộ chiếu số: | |
| Date of issue/Ngày cấp: | Place of issue/Nơi cấp: |
| Relationship with the Client/Mối quan hệ với Khách Hàng: | |
| Telephone number/Điện thoại liên lạc: | |
| II. Information of public company/public fund in which the Client owns 5% or more of its currently circulating shares/certificates (if any)/Thông tin công ty đại chúng/quỹ đại chúng mà Khách Hàng sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết/chứng chỉ quỹ (nếu có) | |
| 1. Name of public company/public fund: Tên công ty đại chúng/quỹ đại chúng: | |
| Percentage of ownership: Tỷ lệ sở hữu: | |
| 2. Name of public company/public fund: Tên công ty đại chúng/quỹ đại chúng: | |
| Percentage of ownership: Tỷ lệ sở hữu: | |
| III. Information of public company in which the Client holds a management position/is an insider (if any)/Thông tin công ty đại chúng/quỹ đại chúng mà Khách Hàng nắm giữ chức danh quản lý/là người nội bộ (nếu có) | |
| Please indicate if the Client is an insider (holding a position set out in Section III.2 below) in a public company or public fund/Vui lòng cho biết nếu Khách Hàng là người nội bộ (nắm giữ một trong các vị trí được liệt kê tại Mục III.2 dưới đây) trong một công ty đại chúng hay quỹ đại chúng: <input type="checkbox"/> No/Không <input type="checkbox"/> Yes (Please provide the below information)/Có (Vui lòng kê khai thông tin bên dưới) | |
| 1. Name of public company/public fund Tên công ty đại chúng/quỹ đại chúng: | |
| 2. Position of the Client/Chức vụ nắm giữ: | |
| <input type="checkbox"/> Member of Board of Management, Members' Council, Supervisory Board or Internal Auditing Board Thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát hay Ban kiểm toán nội bộ | |
| <input type="checkbox"/> Member of Board of Representatives of public securities investment fund Thành viên Ban đại diện quỹ đầu tư chứng khoán đại chúng | |
| <input type="checkbox"/> Member of Executive Board of fund management company Thành viên Ban điều hành công ty quản lý quỹ | |
| <input type="checkbox"/> Chairman; (General) Director; Deputy (General) Director or equivalent managerial position appointed by the General Meeting of Shareholders or Board of Management; other managerial positions having authority to execute transactions on behalf of the company Chủ tịch công ty; (Tổng) Giám Đốc; Phó (Tổng) Giám Đốc hoặc chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm; chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty | |
| <input type="checkbox"/> Financial Manager, Chief Accountant, Head of financial and accounting division, incharge of accounting Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng, Trưởng phòng tài chính kế toán, người phụ trách kế toán | |
| <input type="checkbox"/> Legal representative, person authorized to disclose information Người đại diện theo pháp luật, người được ủy quyền công bố thông tin | |

IV. Information of the Client's related persons who is an insider of a public company/public fund (if any)**Thông tin người có liên quan của Khách Hàng là người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng (nếu có)**

Please indicate if the Client is an insider (holding a position set out in Section III.2 above) in a public company or public fund/Vui lòng cho biết nếu Khách Hàng là người nội bộ (nắm giữ một trong các vị trí được liệt kê tại Mục III.2 trên đây) trong một công ty đại chúng hay quỹ đại chúng:

 No/Không Yes (Please provide the below information)/Có (Vui lòng kê khai thông tin bên dưới)**V. Other Information/ Thông tin khác**

Occupation/Nghề nghiệp:

Position/Chức vụ:

Company/Nơi công tác:

¹ Related persons includes:

- Parents, adoptive parents, spouses, children, adoptive children and siblings of the Client;
- Organizations in which the Client is an employee, (General) Director or holds more than 10% of the voting shares in circulation;
- Organizations in which the Client is a member of the Board of Management, Inspection Committee, (General) Director, Deputy (General) Director or holds other managerial positions;
- Individuals who directly, indirectly control the Client or are controlled by the Client or who jointly with the Client are subject to the same control;
- Persons representing the Client or represented by the Client on a contractual basis.

¹ Người có liên quan bao gồm:

- Cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh, chị em ruột của Khách Hàng;
- Tổ chức mà trong đó có Khách Hàng là nhân viên, (Tổng) giám đốc hoặc sở hữu trên 10% số cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết;
- Tổ chức trong đó Khách Hàng là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, (Tổng) giám đốc, Phó (Tổng) giám đốc hoặc nắm giữ các chức danh quản lý khác;
- Người trực tiếp, gián tiếp kiểm soát Khách Hàng hoặc bị kiểm soát bởi Khách Hàng hoặc cùng với Khách Hàng chịu chung một sự kiểm soát;
- Người đại diện của Khách Hàng hoặc được Khách Hàng đại diện thông qua quan hệ hợp đồng.

| Name of insider <i>Tên người nội bộ</i> | Nationality <i>Quốc tịch</i> | Number of personal identification document <i>Số giấy tờ chứng thực cá nhân</i> | Permanent residential address <i>Địa chỉ thường trú</i> | Telephone <i>Điện thoại liên hệ</i> | Name of public company/public fund <i>Tên công ty đại chúng/quỹ đại chúng</i> | Current position in public company/public fund <i>Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/quỹ đại chúng</i> | Quantity of shares/certificates owned by and percentage of the ownership of the insider (if any) <i>Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)</i> | Relation with the Client <i>Mối quan hệ với Khách Hàng</i> |
|--|---------------------------------|--|--|--|--|---|---|---|
| | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |

The Client's signature/Chữ ký của Khách Hàng: _____

APPENDIX 2 - PHỤ LỤC 2

FATCA DECLARATION

For foreign individual clients

BẢN KÊ KHAI THÔNG TIN FATCA

Dành cho khách hàng cá nhân nước ngoài

The Foreign Account Tax Compliance Act (FATCA) is a federal law of the United States of America requiring holders of offshore accounts to comply with tax laws and prevent tax evasion by organizations/individuals through offshore investment accounts of the American financial institutions.

Đạo luật tuân thủ thuế đối với các chủ tài khoản nước ngoài (FATCA) là một đạo luật liên bang của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ bắt buộc các chủ tài khoản nước ngoài tuân thủ pháp luật thuế và để ngăn chặn hành vi trốn thuế của các tổ chức/cá nhân thông qua tài khoản đầu tư nước ngoài tại tổ chức tài chính của Hoa Kỳ.

Please answer the questions from 1 to 7. If you answer “Yes” to any of the questions, please complete the requirement of such question.

Vui lòng trả lời từ câu hỏi từ 1 đến 7. Nếu bạn trả lời “Có” đối với bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng tuân theo yêu cầu của câu hỏi đó.

| | | | |
|--|---------------------------------|--|---|
| 1. Are you a U.S. citizen or resident (*)? <i>Khách Hàng có phải là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ không?</i> | <input type="checkbox"/> Yes/Có | <input checked="" type="checkbox"/> No/Không | Please fill in the W-9 form in English. <i>Vui lòng kê khai theo mẫu W-9 bằng tiếng Anh.</i> |
|--|---------------------------------|--|---|

(*) A US resident includes either a green card holder or person who was physically present in the US for at least 31 days during the current year and 183 days during the three-year period that includes the current year and two years immediately before.

Đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ bao gồm đối tượng có thẻ xanh hoặc cá nhân lưu trú tại Hoa Kỳ ít nhất 31 ngày trong năm hiện tại và 183 ngày trong giai đoạn 3 năm, bao gồm năm hiện tại và 2 năm liền kề trước đó.

| | | | |
|--|---------------------------------|--|---|
| 2. Were you born in the US? <i>Khách Hàng có nơi sinh tại Hoa Kỳ không?</i> | <input type="checkbox"/> Yes/Có | <input checked="" type="checkbox"/> No/Không | Please fill in W-9 form or W-8BEN in English; and <i>Vui lòng kê khai theo mẫu W-9 hoặc mẫu W-8BEN bằng tiếng Anh; và</i> Please provide a non-U.S. passport or similar documentation establishing foreign citizenship; and <i>Vui lòng cung cấp Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ chứng nhận là công dân nước ngoài; và</i> Please explain in writing the matter of U.S citizenship. <i>Vui lòng giải trình bằng văn bản liên quan đến vấn đề Công dân Hoa Kỳ.</i> |
|--|---------------------------------|--|---|

| | | | |
|--|---------------------------------|--|--|
| 3. Do you have a current U.S. mailing or residence address? <i>Khách Hàng có địa chỉ nhận thư hoặc địa chỉ thường trú tại Hoa Kỳ không?</i> | <input type="checkbox"/> Yes/Có | <input checked="" type="checkbox"/> No/Không | Please fill in the W-9 form or W-8BEN form in English; and <i>Vui lòng điền mẫu W-9 hoặc W-8BEN bằng tiếng Anh; và</i> Please provide a non-U.S. passport or similar documentation establishing a non-U.S. status. <i>Vui lòng cung cấp Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ chứng nhận không phải công dân Mỹ.</i> |
|--|---------------------------------|--|--|

| | | | |
|--|---------------------------------|--|---|
| 4. Do you have a current U.S. phone number? <i>Khách Hàng có số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ không?</i> | <input type="checkbox"/> Yes/Có | <input checked="" type="checkbox"/> No/Không | Please fill in the W-9 form or W-8BEN form; and <i>Vui lòng điền mẫu W-9 hoặc W-8BEN; và</i> Please provide a Non-U.S. passport or similar documentation establishing a non-U.S. status <i>Vui lòng cung cấp Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ chứng nhận không phải công dân Mỹ.</i> |
|--|---------------------------------|--|---|

| | | | |
|--|---------------------------------|--|--|
| <p>5. Do you have a standing instructions to transfer funds to an account maintained in the U.S or directions regularly received from a U.S. address? <i>Khách Hàng có chỉ định chuyển khoản định kỳ vào một tài khoản mở tại Hoa Kỳ hay định kỳ nhận tiền từ một tài khoản mở tại Hoa Kỳ không?</i></p> | <input type="checkbox"/> Yes/Có | <input checked="" type="checkbox"/> No/Không | <p>Please fill in the W-9 form or W-8BEN form; and <i>Vui lòng điền mẫu W-9 hoặc W-8BEN; và</i></p> <p>Please provide documentary evidence establish the non-U.S. status. <i>Vui lòng cung cấp giấy tờ chứng minh không phải là công dân Mỹ.</i></p> |
| <p>6. Do you currently have an effective power of attorney or signatory authority granted over your financial account to a person with a U.S. address? <i>Khách Hàng có ủy quyền còn hiệu lực hoặc trao thẩm quyền ký tên còn hiệu lực đối với tài khoản tài chính của mình cho một đối tượng có địa chỉ tại Hoa Kỳ không?</i></p> | <input type="checkbox"/> Yes/Có | <input checked="" type="checkbox"/> No/Không | <p>Please fill in the W-9 form or W-8BEN form in English; and <i>Vui lòng điền mẫu W-9 hoặc W-8BEN bằng tiếng Anh; và</i></p> <p>Please provide documentary evidence establish the non-U.S. status. <i>Vui lòng cung cấp giấy tờ chứng minh không phải là công dân Mỹ.</i></p> |
| <p>7. Do you have an “in care of” address or a “hold mail” address in the U.S.? <i>Khách Hàng có địa chỉ nhận thư hộ hoặc giữ thư tại Hoa Kỳ không?</i></p> | <input type="checkbox"/> Yes/Có | <input checked="" type="checkbox"/> No/Không | <p>Please fill in the W-9 form or W-8BEN form in English; and <i>Vui lòng điền mẫu W-9 hoặc W-8BEN; bằng và</i></p> <p>Please provide documentary evidence establish the non-U.S. status. <i>Vui lòng cung cấp giấy tờ chứng minh không phải là công dân Mỹ.</i></p> |

FATCA TERMS AND CONDITIONS **ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN FATCA**

For the purpose of compliance with FATCA, HSC and the Client hereby agree that:

Nhằm mục đích tuân thủ FATCA, HSC và Khách Hàng qua đây đồng ý rằng:

1. HSC is obliged to request for information and/or documents from the Client (whether the Client is a U.S. tax payer or not). Information collected by HSC shall not be used for any purposes other than the purpose of compliance with FATCA.

HSC có nghĩa vụ yêu cầu thông tin và/hoặc tài liệu từ Khách Hàng (dù Khách Hàng là đối tượng nộp thuế của Hoa Kỳ hay không). HSC sẽ không sử dụng thông tin thu thập được cho bất kỳ mục đích nào ngoài mục đích tuân thủ FATCA.

2. The Client is responsible for determining its own FATCA status. HSC's brokers, agents, officers and representatives do not give any advice about the Client's FATCA status.

Khách Hàng chịu trách nhiệm xác định tình trạng FATCA của mình. Nhân viên môi giới, đại lý, cán bộ, đại diện của HSC không đưa ra tư vấn nào về tình trạng FATCA của Khách Hàng.

3. The Client, once being subject to the FATCA, shall provide information and documents, including but not limited to form W-9, W-8BEN-E and W-8BE, to HSC.

Khách Hàng, khi thuộc đối tượng điều chỉnh của FATCA, sẽ cung cấp thông tin, tài liệu, bao gồm nhưng không giới hạn ở mẫu W-9, W-8BEN-E và W-8BE, cho HSC.

4. The Client shall waive all obligations on confidentiality of HSC so that HSC reserves the right to report to the competent authority about the Client's information in compliance with FATCA.

Khách Hàng miễn trừ tất cả nghĩa vụ về bảo mật của HSC do đó HSC có quyền báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền về thông tin của Khách Hàng theo FATCA.

5. This appendix, including the information declared herein is an integral part of the Securities Trading Account Opening Application.

Phụ lục này, bao gồm thông tin được kê khai tại đây là một phần không thể tách rời của Giấy Đề Nghị Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán.

SECURITIES TRADING ACCOUNT OPENING TERMS AND CONDITIONS

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

(Applicable to foreign individual client - *Áp dụng đối với khách hàng cá nhân nước ngoài*)

These Securities Trading Account Opening Terms and Conditions (“**Terms and Conditions**”) form part of the Securities Trading Account Opening Agreement (“**Agreement**”). Reference to the Agreement shall be deemed as reference to these Terms and Conditions.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán này (“Các Điều Khoản và Điều Kiện”) cấu thành một phần của Hợp Đồng Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán (“Hợp Đồng”). Dẫn chiếu đến Hợp Đồng cũng được xem là dẫn chiếu đến Các Điều Khoản và Điều Kiện này.

Article 1. Account Opening and Usage

Điều 1. Mở và sử dụng Tài Khoản

- 1.1. The Client requests and HSC agrees to open a securities trading account in the name of the Client (“**Account**”) having account number indicated in the Securities Trading Account Opening Application and Electronic Securities Trading Services Registration cum Securities Trading Account Opening Agreement and Electronic Securities Trading Services Agreement (“**Application**”);
Khách Hàng yêu cầu và HSC đồng ý mở tài khoản giao dịch chứng khoán đứng tên Khách Hàng (“Tài Khoản”), có số tài khoản như được nêu tại Giấy Đề Nghị Mở Tài Khoản và Đăng Ký Sử Dụng Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán kèm Hợp Đồng Mở Tài Khoản và Hợp Đồng Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán (“Giấy Đề Nghị”).
- 1.2. The Client agrees to appoint HSC and HSC agrees to provide certain services in association with the securities transactions of the Client on the Account, including:
Khách Hàng đồng ý ủy nhiệm HSC và HSC đồng ý cung cấp các dịch vụ liên quan đến giao dịch chứng khoán của Khách Hàng trên Tài Khoản, bao gồm:
- (a) Conducting securities trading transactions following orders placed by the Client;
Thực hiện các giao dịch chứng khoán theo lệnh của Khách Hàng;
 - (b) Managing securities of the Client in the Account;
Quản lý chứng khoán của Khách Hàng tại Tài Khoản;
 - (c) Carrying out the registration of securities at Vietnam Securities Depository as agreed with the Client and in accordance with HSC's function;
Thực hiện đăng ký chứng khoán qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán theo thỏa thuận với Khách Hàng và phù hợp với chức năng của HSC;
 - (d) Performing other services/transactions as agreed by both parties from time to time and in accordance with the law.
Thực hiện các dịch vụ và giao dịch khác theo thỏa thuận giữa hai bên vào từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật.
- 1.3. If the Client does not engage HSC to manage the securities in the Account, Article 1.2 (b), 1.2 (c),(e), 2.2 (a), 3.2 (b) and 14.2 (b) shall not apply.
Nếu Khách Hàng không ủy nhiệm cho HSC quản lý chứng khoán của Khách Hàng, các Điều 1.2 (b), 1.2 (c),(e), 2.2 (a), 3.2 (b), 14.2 (b) sẽ không áp dụng.

Article 2. Rights and Obligations of Client

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

2.1. Rights of the Client

Quyền của Khách Hàng

- (a) To be the legal owner of, to have the right to dispose of and enjoy the rights and benefits gained from the securities in the Account.
Sở hữu hợp pháp, định đoạt và hưởng các quyền lợi phát sinh từ chứng khoán trong Tài Khoản.
- (b) To place orders to trade securities in accordance with the methods provided in of this Agreement.
Đặt lệnh giao dịch chứng khoán theo cách thức phù hợp với Điều 4 của Hợp Đồng.
- (c) To request HSC to provide information on the Account and results of securities transaction in writing by methods agreed by the parties.
Yêu cầu HSC cung cấp thông tin về Tài Khoản và kết quả giao dịch chứng khoán bằng văn bản theo cách thức được các bên thỏa thuận.
- (d) To authorize other person to carry out a part or a whole of transactions related to the Account under a valid power of attorney subject to approval of HSC prior to carrying out those transactions.
Ủy quyền cho người khác thực hiện toàn bộ hoặc một phần các giao dịch liên quan trên Tài Khoản bằng văn bản ủy quyền hợp pháp và được HSC chấp thuận trước khi thực hiện giao dịch.
- (e) To withdraw or transfer part or all of the securities from the Account upon demand or upon the termination of this Agreement provided that the Client has settled all obligations to HSC or any third party, if any.
Rút hoặc chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ chứng khoán từ Tài Khoản khi có nhu cầu hoặc khi chấm dứt Hợp Đồng sau khi hoàn thành tất cả các nghĩa vụ đối với HSC hoặc bên thứ ba, nếu có.
- (f) To have the right to request HSC to provide confirmation on securities trading transactions of the Client if the Client uses electronic securities trading services to enter into such transactions;
Yêu cầu HSC cung cấp các văn bản đối chiếu về các hoạt động giao dịch điện tử trong trường hợp Khách Hàng sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử.
- (g) Other rights under this Agreement and the law.
Các quyền khác theo Hợp Đồng này và quy định của pháp luật.

2.2. Obligations of the Client

Nghĩa vụ của Khách Hàng

- (a) To open account at a bank designated by HSC, if applicable, to carry out securities transaction.
Mở tài khoản tiền gửi tại ngân hàng do HSC chỉ định, nếu cần thiết, để thực hiện các giao dịch chứng khoán.
- (b) To undertake that the information provided to HSC in this Agreement and any other agreements the Client enters into with HSC is updated to the latest, accurate and in compliance with the applicable laws. If there is any change to the information or false information is detected, the Client shall be responsible to notify HSC as soon as possible in writing within one (01) day from the date the information changes or the false information is detected. It is not HSC's obligation to verify the information provided by the Client.
Cam đoan những thông tin cung cấp cho HSC theo Hợp Đồng này và bất kỳ hợp đồng nào khác được ký kết với HSC là thông tin cập nhật mới nhất, chính xác và phù hợp với pháp luật hiện hành. Trường hợp có sự thay đổi thông tin hoặc phát hiện thông tin sai sót, Khách Hàng có trách nhiệm thông báo sớm nhất bằng văn bản cho HSC trong thời hạn một (01) ngày kể từ ngày có thay đổi hoặc phát hiện sai sót. HSC không có nghĩa vụ xác minh lại những thông tin mà Khách Hàng cung cấp.
- (c) If any document provided by the Client to HSC has a definite validity term under the law, the Client must extend or renew the document before it expires. HSC has no responsibility to notify the Client of the expiry of such document. When the document expires, the Client is obliged to follow instructions of HSC in order to conduct securities trading transaction, including executing the required undertakings; and HSC has the right to suspend the transaction and freeze the Account if the Client fails to follow the instructions of HSC. The relevant rights of HSC in respect of the transactions of the Client under this Article shall also be applicable if the document above has not expired but is determined as unable to be recognized (torn, crumbled, blurred,...), and in this event, the Client is obliged to replace the document as requested by HSC.
Đối với các giấy tờ của Khách Hàng cung cấp cho HSC mà pháp luật quy định có hiệu lực trong thời hạn nhất định, Khách Hàng phải làm thủ tục gia hạn hoặc cấp đổi khi các giấy tờ này hết hạn. HSC không có nghĩa vụ thông báo cho Khách Hàng khi giấy tờ của Khách Hàng hết hạn. HSC có quyền tạm dừng các giao dịch rút, chuyển tiền từ Tài Khoản cho đến khi Khách Hàng hoàn tất thủ tục cấp đổi hoặc gia hạn giấy tờ và HSC hoàn tất cập nhật thông tin Khách Hàng trên hệ thống. Khi giấy tờ hết hạn, để thực hiện các giao dịch mua bán chứng khoán, Khách Hàng có nghĩa vụ thực hiện theo đúng các yêu cầu của HSC, bao gồm việc ký các cam kết cần thiết; và HSC có quyền tạm dừng giao dịch, phong tỏa tài khoản nếu Khách Hàng không thực hiện đúng yêu cầu của HSC. Các quyền của HSC đối với giao dịch của Khách Hàng quy định tại Điều này cũng áp dụng khi các giấy tờ nói trên chưa hết hạn nhưng được HSC xác định không đủ điều kiện để nhận biết (rách, nát, mờ, ...), và trong trường hợp đó, Khách Hàng có nghĩa vụ thực hiện thủ tục cấp đổi giấy tờ theo yêu cầu của HSC.
- (d) To update HSC every six (06) months with accurate information on the financial capacity, risk tolerance, profit expectation of the Client and related parties of the Client, and other information in the form provided by HSC. In case the Clients fails to update or updates with incorrect information, HSC may, at its own discretion, extend the time for the Client to update the information, continue to perform the Agreement or send a forty five (45) days' advance written notice to unilaterally terminate this Agreement without any compensation to the Client.
Cập nhật cho HSC theo định kỳ sáu (06) tháng một lần các thông tin chính xác về khả năng tài chính, khả năng chịu rủi ro, kỳ vọng lợi nhuận của Khách Hàng và người có liên quan của Khách Hàng, và các thông tin khác theo mẫu do HSC cung cấp. Trường hợp Khách Hàng không cập nhật hoặc cập nhật thông tin sai, HSC có toàn quyền quyết định gia hạn thời gian cho Khách Hàng cập nhật thông tin, tiếp tục thực hiện Hợp Đồng hoặc gửi văn bản thông báo trước 45 ngày về quyết định đơn phương chấm dứt Hợp Đồng này mà không phải bồi thường cho Khách Hàng.
- (e) To accept the results of securities transactions carried out by HSC in accordance with trading orders placed by the Client or the Client's authorized persons.
Chấp nhận kết quả giao dịch chứng khoán được thực hiện bởi HSC phù hợp với lệnh đặt giao dịch do Khách Hàng hoặc người đại diện của Khách Hàng thực hiện.
- (f) To pay brokerage fees, depository fees and any other fees to HSC in accordance with Article 6 and pay taxes in accordance with the law, if any.
Thanh toán phí môi giới, phí lưu ký và các khoản phí khác cho HSC theo quy định tại Điều 6 và nộp các loại thuế theo quy định của pháp luật, nếu có.
- (g) To keep confidential all information related to the Account, this Agreement and other contracts that the Client shall enter into with HSC.
Bảo mật mọi thông tin liên quan đến Tài Khoản, Hợp Đồng này và các hợp đồng khác sẽ ký kết với HSC.
- (h) Compensate HSC in accordance with Article 13.
Bồi thường cho HSC theo quy định tại Điều 13.
- (i) Other obligations under this Agreement and the law.
Các nghĩa vụ khác theo Hợp Đồng này và quy định của pháp luật.

Article 3. Rights and obligations of HSC

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của HSC

3.1. Rights of HSC

Quyền của HSC

- (a) To receive transaction fees, depository fees and other fees in accordance with the schedule of fees established by HSC and announced on the website of HSC.
Hưởng phí giao dịch, phí lưu ký và các khoản phí khác, nếu áp dụng, theo biểu phí do HSC quy định và công bố trên trang thông tin điện tử của HSC.
- (b) To carry out remedies when any Event Of Default occurs in accordance with of this Agreement;
Thực hiện các biện pháp khắc phục khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo quy định tại của Hợp Đồng này.
- (c) In case the Client fails to perform any obligation, including the obligations on tax, fee, charges under this Agreement, the Client shall be deemed to agree that HSC shall have the right to request the designated bank to make deductions from the Client's account or HSC can exercise its discretion to sell all securities in the Account to settle all such obligations. If the assets in the Client's bank account and the securities in the Account are not sufficient to settle such obligations, HSC shall have the right to request the Client to use other assets to fulfill the Client's obligations and to compensate HSC in accordance with applicable regulations until such obligations are completed.

Trong trường hợp Khách Hàng không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào, bao gồm các nghĩa vụ về thuế, phí, lệ phí theo Hợp Đồng này, Khách Hàng được xem là mặc nhiên đồng ý rằng HSC có quyền yêu cầu ngân hàng chỉ định thanh toán trích tiền từ tài khoản của Khách Hàng hoặc chủ động bán chứng khoán trên Tài Khoản để thanh toán các nghĩa vụ phát sinh đó. Nếu số tiền trong tài khoản

ngân hàng của Khách Hàng và chứng khoán trên Tài Khoản không đủ để thực hiện nghĩa vụ, HSC có quyền yêu cầu Khách Hàng sử dụng các tài sản khác để thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và bồi thường thiệt hại phát sinh cho HSC theo quy định hiện hành cho đến khi các nghĩa vụ đó được thực hiện xong.

- (d) Suspend the Account in accordance with Article 9.
Tạm đóng Tài Khoản theo quy định tại Điều 9.
- (e) Other rights under this Agreement and the law.
Các quyền khác theo Hợp Đồng này và quy định của pháp luật.

3.2. Obligations of HSC

Nghĩa vụ của HSC

- (a) To carry out transactions under the Client's instructions in compliance with applicable laws and this Agreement.
Thực hiện giao dịch theo yêu cầu của Khách Hàng phù hợp với các quy định của pháp luật và Hợp Đồng này.
- (b) To retain the securities of the Client in accordance with regulations on securities and stock exchanges, if so engaged by the Client.
Lưu giữ chứng khoán của Khách Hàng phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, nếu được Khách Hàng yêu cầu.
- (c) To keep confidential information in respect of the Account and transactions of the Client, save as required by law.
Bảo mật các thông tin về Tài Khoản và các giao dịch của Khách Hàng, trừ trường hợp phải cung cấp theo quy định của pháp luật.
- (d) Not to use funds and securities of the Client without the Client's consent, except for circumstances in which HSC is entitled to exercise its sole discretion under this Agreement or as agreed by the parties under other contracts.
Không sử dụng tiền và chứng khoán của Khách Hàng nếu không có sự đồng ý của Khách Hàng, ngoại trừ các trường hợp HSC có quyền định đoạt theo Hợp Đồng này hoặc theo thỏa thuận của các bên tại các hợp đồng khác.
- (e) To provide the Client with information on the Account and results of securities transactions by methods agreed by the parties.
Cung cấp thông tin về Tài Khoản và kết quả giao dịch chứng khoán của Khách Hàng theo cách thức được các bên thỏa thuận.
- (f) To compensate the Client in accordance with applicable laws if HSC breaches its obligations under the applicable laws and this Agreement. HSC shall not be liable for any indirect or consequential loss and any compensation must be reasonably proven by the Client.
Bồi thường thiệt hại cho Khách Hàng trong trường hợp vi phạm nghĩa vụ Hợp Đồng theo quy định của pháp luật và thỏa thuận tại Hợp Đồng này. HSC chỉ chịu trách nhiệm đối với các thiệt hại trực tiếp phát sinh từ vi phạm và Khách Hàng phải chứng minh được các thiệt hại này một cách hợp lý.
- (g) Other obligations under this Agreement and the law.
Các nghĩa vụ khác theo Hợp Đồng này và quy định của pháp luật.

Article 4. Methods for receiving and placing orders

Điều 4. Cách thức đặt và nhận lệnh

- 4.1. An instruction will be initiated by the Client offering to buy or sell a security in a specified quantity and with reference to a specific order type.
Khách Hàng tham gia giao dịch bằng cách đặt mua hoặc bán một khối lượng xác định của một loại chứng khoán thông qua một loại lệnh cụ thể.
- 4.2. As the Client's request, HSC will advise the Client the buying and selling prices of securities in the relevant market. The relevant market in this Agreement is the stock exchange or other stock market in accordance with the laws on securities. HSC's quoting of a buying or selling price for each security does not constitute an offer to execute the Client's transaction at those prices.
Theo yêu cầu của Khách Hàng, HSC sẽ tư vấn cho Khách Hàng giá mua và giá bán chứng khoán trên thị trường liên quan. Thị trường liên quan trong Hợp Đồng này là sở giao dịch chứng khoán hoặc thị trường chứng khoán khác theo quy định của pháp luật về chứng khoán. Thông báo của HSC về giá mua hoặc giá bán của mỗi chứng khoán không cấu thành một đề nghị giao kết giao dịch chứng khoán với mức giá mua hoặc giá bán mà HSC đã thông báo cho Khách Hàng.
- 4.3. HSC may receive the Client's instructions directly by written trading order or by phone, text message, facsimile, electronic securities trading services or by such other means as notified by HSC to the Client from time to time in accordance with the Electronic Securities Trading Services Agreement. An instruction forms a commitment which may only subsequently be revised or revoked by the Client with HSC's prior consent at any time before the instruction is executed. An instruction given by the Client to HSC is irrevocable and unconditional once received by HSC unless otherwise determined by HSC.
HSC có thể nhận lệnh từ Khách Hàng trực tiếp từ phiếu lệnh hoặc qua điện thoại, tin nhắn, fax, hệ thống giao dịch điện tử hoặc bằng các phương tiện khác mà HSC thông báo cho Khách Hàng tại từng thời điểm theo Hợp Đồng Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán. Khách Hàng chỉ được sửa đổi và hủy bỏ lệnh tại bất cứ thời điểm nào trước khi lệnh được khớp phù hợp với quy định của pháp luật và được sự đồng ý trước của HSC. Ngoài ra, lệnh do HSC nhận được từ Khách Hàng là lệnh không thể hủy ngang và không có điều kiện, trừ khi HSC có quy định khác.
- 4.4. If an order is given by the Client but the order is not in written form or the audio of the instruction has not been recorded, the Client is deemed to have given an order to HSC for execution of the transaction on the understanding and agreement from the Client that the Client must sign a formal trading order confirming that the order from the Client within three (03) business days after the date on which trading order is matched. If the Client or the Client's authorized representative does not sign the securities trading order within such period, the Client agrees to authorize HSC to sign the buying order, selling order and cancellation order and other relevant documents for the purpose of securities trading on the stock exchange, and the Client undertakes to carry out necessary steps to perform the transaction. The Client agrees that HSC can authorize a representative to sign the trading order and conduct necessary steps to complete the transaction for the Client. The Client agrees to be responsible for such authorization and such authorization is irrevocable. The Client shall not claim HSC for any damage related to the authorization for HSC. This Article shall not be applicable if the Client does not authorize HSC to sign securities trading orders, as indicated in the Application.

Nếu Khách Hàng đặt một lệnh giao dịch nhưng lệnh đó không được thể hiện dưới hình thức văn bản hoặc không được ghi âm, Khách Hàng được xem như là đã đặt lệnh cho HSC thực hiện giao dịch với điều kiện và cam kết từ Khách Hàng là Khách Hàng phải ký một phiếu lệnh chính thức xác nhận lệnh của Khách Hàng trong vòng ba (03) ngày kể từ ngày khớp lệnh. Nếu Khách Hàng hoặc người đại diện của Khách Hàng không trực tiếp ký phiếu lệnh giao dịch chứng khoán trong thời hạn này, Khách Hàng đồng ý ủy quyền cho HSC ký xác nhận các lệnh mua, bán và hủy, và các tài liệu khác liên quan cho mục đích giao dịch chứng khoán tại sở giao dịch chứng khoán, và Khách Hàng cam kết thực hiện mọi biện pháp cần thiết để thực hiện giao dịch. Khách Hàng đồng ý HSC cử người đại diện để thay mặt HSC ký phiếu lệnh và thực hiện các biện pháp cần thiết khác cho Khách Hàng để hoàn thành giao dịch. Khách Hàng đồng ý rằng Khách Hàng sẽ chịu trách nhiệm

đối với việc ủy quyền đó và quan hệ ủy quyền là không thể hủy ngang. Khách Hàng sẽ không khiếu nại bất cứ thiệt hại nào phát sinh từ việc ủy quyền đó cho HSC.

Article 5. Execution and settlement of a securities trading transaction

Điều 5. Thực hiện và thanh toán giao dịch chứng khoán

5.1. If an instruction is accepted and executed, HSC will confirm to the Client whether the transaction is fulfilled partly or in its entirety. HSC will attempt to execute all eligible transactions as soon as possible. There is no guarantee that the Client's instruction will be fulfilled in full or in part in the relevant market. Where a delay occurs because HSC is unable to interact with the relevant market for any reason, the Client acknowledges that HSC will make all reasonable attempts to execute the Client's instruction as soon as possible. However, HSC shall not be liable for any claims in relation to such delays. The Client acknowledges and accepts that the market price of any security may have moved during the time between HSC's receipt and acceptance of the Client's instruction and HSC's attempt to execute the Client's instruction. Such movements in price may be in the Client's favor or against the Client.

Nếu một lệnh được chấp nhận và thực hiện, HSC sẽ xác nhận với Khách Hàng về việc lệnh được thực hiện toàn bộ hay một phần. HSC sẽ cố gắng thực hiện mọi giao dịch một cách hợp lệ sớm nhất có thể. HSC không bảo đảm rằng lệnh của Khách Hàng sẽ được thực hiện toàn bộ hay một phần trên thị trường liên quan. Khi giao dịch bị trì hoãn do HSC không thể kết nối với thị trường liên quan vì bất cứ lý do gì, Khách Hàng công nhận rằng HSC sẽ thực hiện mọi nỗ lực hợp lý để thực hiện lệnh của Khách Hàng sớm nhất có thể. Tuy nhiên, HSC không chịu trách nhiệm đối với bất cứ khiếu nại nào về sự trì hoãn này. Khách Hàng công nhận và chấp thuận rằng giá thị trường của bất kỳ chứng khoán nào cũng có thể dao động trong khoảng thời gian từ lúc HSC nhận và chấp nhận lệnh đến lúc HSC thực hiện lệnh của Khách Hàng. Các dao động về giá có thể có lợi hoặc bất lợi đối với Khách Hàng.

5.2. Unless HSC agrees otherwise, all sums payable by the Client are due immediately and must be available in the account before entering into a transaction and will be deducted from the Client's account in accordance with this Agreement and the Trading Rules.

Trừ khi HSC có thỏa thuận khác, mọi khoản thanh toán mà Khách Hàng phải trả đều được xem là đến hạn ngay lập tức và các khoản đó phải có sẵn trong tài khoản của Khách Hàng trước khi một giao dịch được thực hiện và sẽ được khấu trừ vào tài khoản theo Hợp Đồng này và Quy Tắc Giao Dịch.

5.3. If the Client buys a security, the consideration for the transaction and, in addition, commission payable to that transaction will be deducted from the Client's account. It is the Client's responsibility to ensure at all times that sufficient cleared funds are on the Client's account to satisfy settlement of any transaction and all commission, charges and taxes associated with that transaction. HSC will not process a transaction if there is not sufficient cleared funds in the Client's account to satisfy settlement, unless the law stipulates otherwise.

Nếu Khách Hàng mua chứng khoán, khoản tiền phải trả cho giao dịch cộng với phí giao dịch phải trả sẽ được trừ vào tài khoản. Khách Hàng có nghĩa vụ đảm bảo luôn sẵn có đủ tiền trong tài khoản của Khách Hàng để thanh toán cho bất cứ giao dịch nào và toàn bộ phí giao dịch, các loại phí và thuế liên quan đến giao dịch đó. HSC sẽ không tiến hành giao dịch nếu Khách Hàng không có đủ tiền sẵn có trong tài khoản để thanh toán, trừ khi pháp luật có quy định khác.

5.4. If the Client sells a security, the consideration for the transaction less commission and all applicable charges and taxes to that transaction will be available on the Client's account after settlement and in accordance with the Trading Rules and subject to any delays from the relevant bank. It is the Client's responsibility to ensure at all times that the Client has the sufficient securities on the Account and such securities are available for trading, owned by the Client and cleared from any dispute.

Nếu Khách Hàng bán chứng khoán, khoản thanh toán cho giao dịch sau khi trừ đi phí giao dịch và các khoản phí và thuế liên quan đến giao dịch sẽ được chuyển vào tài khoản của Khách Hàng sau khi được thanh toán theo các Quy Tắc Giao Dịch và có thể bị trì hoãn tại ngân hàng liên quan. Khách Hàng có nghĩa vụ đảm bảo rằng Khách Hàng có sẵn đầy đủ chứng khoán đó trong Tài Khoản và các chứng khoán đó được tự do chuyển nhượng, thuộc sở hữu của Khách Hàng mà không có tranh chấp.

5.5. HSC does not accept orders that are not compliant with the law.

HSC không chấp nhận các lệnh không phù hợp với quy định của pháp luật.

5.6. If HSC allows the Client to amend or cancel an instruction, the Client acknowledges that HSC will make all reasonable attempts to effect any instructions to cancel or amend orders as quickly as possible. HSC will carry out all reasonable attempts to inform the Client when the order is fulfilled or to an amendment or cancellation instruction being effected.

Nếu HSC đồng ý cho Khách Hàng sửa đổi hay hủy bỏ lệnh giao dịch, Khách Hàng công nhận rằng HSC sẽ thực hiện mọi nỗ lực hợp lý để thực thi yêu cầu hủy bỏ hoặc sửa đổi lệnh nhanh nhất có thể. HSC sẽ thực hiện mọi nỗ lực hợp lý để thông báo cho Khách Hàng về việc lệnh được thực hiện trước khi yêu cầu về sửa đổi hoặc hủy bỏ được thực thi hay không.

5.7. If HSC transfer funds to the Client's bank account by mistake, the Client agrees to authorize HSC to freeze such account until HSC has collected all such funds. The Client must execute any and all authorization with such custodian bank to give effect to this clause.

Trong trường hợp do nhầm lẫn mà HSC chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của Khách Hàng, bằng Hợp p Đồng này Khách Hàng ủy quyền cho HSC phong tỏa tài khoản ngân hàng cho đến khi HSC thu hồi toàn bộ khoản tiền đã chuyển nhầm. Khách Hàng phải thực hiện mọi thủ tục cần thiết với ngân hàng để điều khoản này có hiệu lực.

5.8. If the Client holds a depository account with a custodian bank, the Client authorizes HSC to have full access to the depository account in order to check the balance on the Client's account and to give instructions to the custodian bank in order to effect the transaction that the Client requests HSC to complete in this Agreement.

Khách Hàng cho phép HSC truy cập tài khoản lưu ký để kiểm tra số dư tài khoản và đưa ra yêu cầu với ngân hàng lưu ký để thực hiện giao dịch mà Khách Hàng yêu cầu HSC hoàn thành theo Hợp Đồng này.

5.9. HSC will settle the Client's transactions in accordance with the Trading Rules and in accordance with the market practice of the relevant market.

HSC sẽ tiến hành thanh toán các giao dịch của Khách Hàng theo Quy Tắc Giao Dịch và theo thực tiễn giao dịch trên thị trường liên quan.

5.10. HSC shall not be responsible for any delay in the performance and the settlement of a transaction resulting from circumstances beyond control of HSC, or the failure of any other person or party (including the Client) to perform all necessary steps to enable completion on the settlement date.

HSC không chịu trách nhiệm đối với bất cứ chậm trễ nào trong quá trình thực hiện và thanh toán do những tình huống nằm ngoài phạm vi kiểm soát của HSC, hoặc đối với việc bất cứ người hoặc bên nào khác (kể cả Khách Hàng) không thực hiện các công việc cần thiết để có thể thực hiện và thanh toán giao dịch.

Article 6. Fees and Charges

Điều 6. Phí và lệ phí

6.1. When the Client enters into a transaction, the Client will pay HSC a transaction fee that is calculated as a percentage of the value of the transaction or as a fixed amount in accordance with the regulations of HSC. The transaction fee rates will be published on HSC's website.

HSC can change the transaction fee without prior consent of the Client and the Client agrees to any changes to such fees. The Client may request details of HSC's transaction fee rates from HSC's authorized staff.

Khi Khách Hàng thực hiện giao dịch, Khách Hàng phải trả cho HSC một khoản phí giao dịch tính theo tỷ lệ phần trăm của giá trị giao dịch hoặc một khoản phí cố định theo quy định của HSC. Biểu phí giao dịch được HSC công bố trên trang thông tin điện tử của HSC. HSC có quyền thay đổi biểu phí giao dịch mà không cần sự chấp thuận của Khách Hàng và Khách Hàng chấp nhận các thay đổi liên quan đến các mức phí này. Khách Hàng có thể yêu cầu cung cấp thông tin về các mức phí giao dịch từ các nhân viên có thẩm quyền của HSC.

- 6.2. In addition to the transaction fee, other applicable fees, charges and taxes may exist in relation to buying or selling a security using HSC's services depending on the relevant market and the securities being bought or sold. Any such amounts will be the Client's responsibility and will be deducted from the Client's account or will be added to the commission fees payable by the Client to HSC.

Ngoài phí giao dịch, các khoản phí, lệ phí và thuế liên quan có thể được áp dụng đối với lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán có sử dụng dịch vụ của HSC, tùy thuộc vào thị trường liên quan và các loại chứng khoán được mua hoặc bán. Bất kỳ khoản phí, lệ phí và thuế liên quan nào thuộc phạm vi trách nhiệm của Khách Hàng sẽ được trừ vào Tài Khoản hoặc được cộng vào phí giao dịch mà Khách Hàng phải trả cho HSC.

- 6.3. HSC may charge the Client for the provision by HSC to the Client of market data or any other account feature as HSC reasonably advises the Client from time to time. The Client authorizes HSC to debit the fees and charges from the Client's account.

HSC có thể tính phí cho việc cung cấp dữ liệu thị trường hoặc những tính năng tài khoản khác mà HSC thông báo một cách hợp lý cho Khách Hàng tại từng thời điểm. Khách Hàng chấp thuận cho HSC yêu cầu ngân hàng lưu ký ghi nợ các loại phí và lệ phí vào tài khoản của Khách Hàng.

- 6.4. The Client must pay, or reimburse, HSC for any charges or taxes applicable, now or in the future on fees or charges payable by the Client pursuant to this Agreement.

Khách Hàng phải trả, hoặc hoàn trả cho HSC bất cứ khoản lệ phí hoặc thuế nào áp dụng hiện tại hoặc trong tương lai đối với các khoản phí hoặc lệ phí mà Khách Hàng phải trả theo Hợp Đồng này.

Article 7. Electronic Trading Services

Điều 7. Dịch vụ tiện ích giao dịch chứng khoán

If the Client uses the electronic securities trading services offered by HSC, the Client agrees to enter into and comply with the Electronic Securities Trading Services Agreement.

Nếu Khách Hàng sử dụng dịch vụ tiện ích giao dịch chứng khoán của HSC, Khách Hàng đồng ý tuân thủ và giao kết Hợp Đồng Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán.

Article 8. Restricted Transaction and Restricted Action

Điều 8. Các giao dịch và hành vi bị hạn chế

- 8.1. Any transaction between the Client and any third party in respect of the ownership over the funds and securities in the Account managed by HSC must be approved by HSC. If the Client fails to obtain approval from HSC before entering into a transaction with any third party, HSC shall not be liable to any party for such transaction.

Mọi giao dịch của Khách Hàng với bên thứ ba liên quan đến việc thực hiện quyền sở hữu đối với chứng khoán trong Tài Khoản do HSC quản lý đều phải được HSC xác nhận. Trường hợp không có ý kiến xác nhận của HSC, HSC không chịu trách nhiệm liên quan đến giao dịch đó đối với bất kỳ bên nào.

- 8.2. The Client is not allowed to enter into any transaction with HSC's employee if such transaction is not within the scope of work of such HSC's employee under the regulations of HSC. Any transaction between the Client and HSC's employee that is out of the scope of work of such employee shall be deemed as a civil transaction between the Client and such employee. HSC shall not be liable for such transaction.

Khách Hàng không được xác lập bất cứ giao dịch nào với nhân viên của HSC mà giao dịch này không thuộc phạm vi công việc của nhân viên đó theo quy định của HSC. Bất kỳ giao dịch nào được xác lập ngoài phạm vi công việc của nhân viên của HSC vì bất kỳ lý do gì đều được xác định là giao dịch dân sự giữa Khách Hàng và cá nhân nhân viên đó. HSC không chịu trách nhiệm đối với giao dịch đó.

- 8.3. The Client shall not take advantage of any technical error of HSC's system, negligence of HSC's employee, manager and other omissions in order to:

Khách Hàng không được lợi dụng lỗi kỹ thuật xảy ra đối với các hệ thống kỹ thuật của HSC, sơ suất của nhân viên, người quản lý của HSC và những thiếu sót khác để thực hiện các hành vi sau:

- (a) Exploit, possess, use, dispose of the assets that the Client does not own;
Trục lợi, chiếm hữu, sử dụng, định đoạt các tài sản không thuộc sở hữu của mình;
- (b) Provide false information in accordance with Article 8.4 of this Agreement; or
Đưa thông tin sai lệch theo quy định tại Điều 8.4 của Hợp Đồng này;
- (c) Conduct other prohibited actions as determined by HSC from time to time.
Thực hiện các hành vi khác theo quy định của HSC tại từng thời điểm.

- 8.4. The Client shall not, whether by itself and/or in cooperation with any third party, carry out any activity that causes, or may cause material or immaterial damage to HSC, including the disclosure of information related to HSC on the media, causing negative influence to the reputation of HSC without the final conclusion or decision of the competent authority about the related matter.

Khách Hàng không được đơn phương và/hoặc phối hợp với bất kỳ bên thứ ba nào tiến hành bất cứ hoạt động nào gây thiệt hại, có thể gây thiệt hại về vật chất, uy tín và các thiệt hại phi vật chất khác của HSC, bao gồm việc đưa ra các thông tin liên quan đến HSC trên các phương tiện thông tin truyền thông, gây ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín của HSC khi chưa có kết luận, quyết định sau cùng của cơ quan có thẩm quyền về vấn đề liên quan.

- 8.5. HSC can claim the Client for the damage arises due to the Client's violation of the obligations provided in this Article 8.

HSC có quyền yêu cầu Khách Hàng bồi thường cho những thiệt hại phát sinh cho Khách Hàng vì phạm các nghĩa vụ nêu tại Điều 8 này theo các quy định của pháp luật.

Article 9. Suspension of the Account

Điều 9. Tạm đóng Tài Khoản

If the Account is inactive for more than twelve (12) months from the day on which the last buying or selling order is matched on the Account and the securities in the Account is less than one parcel of securities in the relevant market or the total value of securities in the Account is lower than one (01) million Vietnamese dong, HSC has the absolute discretion to suspend the Account without advance approval

of the Client. HSC shall only reactivate the suspended Account after the Client has completed the activation process in accordance with the regulations of HSC.

Nếu Tài Khoản của Khách Hàng không hoạt động trong hơn mười hai (12) tháng kể từ ngày khớp lệnh cuối cùng của lệnh mua hoặc bán chứng khoán được thực hiện trên Tài Khoản và khối lượng chứng khoán còn lại trong Tài Khoản thấp hơn một đơn vị giao dịch khớp lệnh lô chẵn trên thị trường liên quan hoặc tổng giá trị chứng khoán còn lại trong Tài Khoản thấp hơn một (01) triệu đồng, HSC được toàn quyền tạm đóng Tài Khoản mà không cần sự đồng ý trước của Khách Hàng. HSC chỉ kích hoạt Tài Khoản đã tạm đóng sau khi Khách Hàng đã hoàn thành thủ tục kích hoạt Tài Khoản theo quy định của HSC. Trong thời gian tạm đóng Tài Khoản, HSC có quyền tự động trích tiền từ tài khoản để thanh toán phí quản lý Tài Khoản theo quy định của HSC tại từng thời điểm.

Article 10. Representations and Warranties

Điều 10. Cam đoan và bảo đảm

The Client represents and warrants to HSC, and agree that each such representation and warranty is deemed repeated each time the Client enters into a transaction by reference to the circumstances prevailing at such time, that:

Khách Hàng cam đoan và bảo đảm với HSC, và đồng ý rằng mỗi cam đoan và bảo đảm đó đều được áp dụng đối với mỗi lần Khách Hàng thực hiện giao dịch, có tính đến đặc thù hoàn cảnh tại từng thời điểm, rằng:

- (a) The Client is duly authorized to execute and deliver this Agreement, to instruct HSC to enter into each transaction on behalf of the Client, to be the owner of securities and to perform the obligations in relation to each of these matters and the Client has taken all necessary action to authorize the execution, delivery and performance of each of these matters;
Khách Hàng có thẩm quyền hợp lệ để ký kết và thực hiện Hợp Đồng này, yêu cầu HSC thay mặt Khách Hàng thực hiện lệnh giao dịch chứng khoán chủ sở hữu chứng khoán và thực hiện các nghĩa vụ liên quan. Khách Hàng đã thực hiện mọi hành động cần thiết cho việc ký kết, thực hiện và thi hành mỗi vấn đề nói trên;
- (b) Any person representing the Client in providing HSC with instructions will have been duly authorized to do so on behalf of the Client. HSC shall only execute trading order of the Client if the authorization granted by the Client to other person has been recorded in HSC's system;
Bất cứ người nào thay mặt Khách Hàng đưa ra các yêu cầu đối với HSC là người đại diện hợp lệ để thay mặt Khách Hàng thực hiện các công việc đó. HSC chỉ thực hiện các lệnh giao dịch của Khách Hàng khi việc Khách Hàng ủy quyền cho người đại diện đã được HSC ghi nhận vào hệ thống;
- (c) The Client has obtained all required governmental or other authorizations and consents in connection with this Agreement and in connection with executing the securities transactions using HSC's services and such authorizations and consents are in full force and effect and all of their conditions have been and will be complied with;
Khách Hàng đã có được tất cả giấy phép và chấp thuận cần thiết từ các cơ quan nhà nước hoặc các giấy phép và chấp thuận khác mà Khách Hàng cần có liên quan đến Hợp Đồng này và liên quan đến việc thực hiện giao dịch chứng khoán có sử dụng dịch vụ của HSC. Các giấy phép và chấp thuận đó vẫn có đầy đủ hiệu lực và giá trị thi hành; và mọi điều kiện của các giấy phép và chấp thuận đó đều đã và sẽ được tuân thủ;
- (d) All the funds and securities in the Account are generated, earned legally and not originated from any money laundering activities and other illegal acts and deemed to be owned by the Client;
Toàn bộ chứng khoán trong Tài Khoản đều được phát sinh, tạo lập hợp pháp, không có nguồn gốc từ hoạt động rửa tiền và các hoạt động bất hợp pháp khác và mặc nhiên thuộc quyền sở hữu của Khách Hàng;
- (e) The execution and performance of this Agreement, including transactions of securities using services of HSC will not violate any law, ordinance, charter, by-law or rule applicable to the Client, of the jurisdiction in which the Client is resident, or any agreement by which the Client is bound or by which any of the Client's assets are affected; and
Việc ký kết và thực hiện Hợp Đồng này, bao gồm các giao dịch chứng khoán thông qua việc sử dụng dịch vụ của HSC sẽ không vi phạm bất cứ luật, pháp lệnh, điều lệ, quy định hoặc quy tắc nào áp dụng đối với Khách Hàng, pháp luật của nước nơi Khách Hàng cư trú hoặc bất cứ hợp đồng nào mà Khách Hàng bị ràng buộc hoặc tài sản của Khách Hàng bị điều chỉnh; và
- (f) The Client will use the services offered by HSC pursuant to this Agreement in good faith and, to this end, the Client will not use any electronic device, software, algorithm, or any trading strategy that aims to contravene Vietnamese law.
Khách Hàng sẽ sử dụng các dịch vụ do HSC cung cấp theo Hợp Đồng này một cách thiện chí, và theo đó, Khách Hàng không sử dụng thiết bị điện tử, phần mềm, thuật toán hoặc bất cứ chiến lược kinh doanh nào để vi phạm luật Việt Nam.

Article 11. Communications

Điều 11. Liên lạc

- 11.1. An instruction and trading order must be made by the Client, or on behalf of the Client by telephone with audio recording; via HSC's electronic trading services; via facsimile or other means of electronic trading services that HSC allows from time to time.
Khách Hàng hoặc người đại diện của Khách Hàng phải đưa ra yêu cầu và đặt lệnh qua điện thoại được ghi âm; qua các phương tiện dịch vụ giao dịch điện tử của HSC; qua fax hoặc bằng các phương tiện khác mà HSC cho phép tại từng thời điểm.
- 11.2. If at any time the Client is unable, for whatever reason, to communicate with HSC, HSC does not receive any communication sent by the Client, or the Client does not receive any communication sent by HSC under this Agreement, HSC will not be responsible for any loss, damage or cost caused to the Client by any act, error, delay or omission resulting there from where such loss, damage or cost is a result of the Client's inability to enter into a transaction.
Nếu vào bất cứ thời điểm nào và vì bất kỳ lý do gì, Khách Hàng không thể liên lạc với HSC, hoặc HSC không nhận được thông tin mà Khách Hàng gửi, hoặc Khách Hàng không nhận được thông tin từ HSC theo Hợp Đồng này, HSC không chịu trách nhiệm đối với những mất mát, thiệt hại hoặc chi phí mà Khách Hàng phải chịu do bất cứ hành vi, lỗi, sự chậm trễ hay thiếu sót nào gây ra từ đó, nếu những mất mát, thiệt hại hay chi phí đó phát sinh do Khách Hàng không có khả năng tham gia giao dịch.
- 11.3. The Client acknowledges and agrees that any communication transmitted by the Client or on behalf of the Client is made at the Client's risk. The Client authorizes HSC to rely and act on any communication (whether or not in writing) to conduct the transaction. The Client is deemed to accept and be bound by the transaction executed in accordance with the communication that HSC reasonably believes to have been transmitted by the Client or on behalf of the Client by any agent or intermediary who HSC reasonably believes to have been duly authorized by the Client. The Client acknowledges and agrees that HSC will rely on the Client's account number and/or password to identify the Client and the Client agrees that the Client will not disclose these details to any person not duly authorized by the Client. If the Client suspects that the Client's account number and/or password has been learnt or may be used by any other person then the Client must notify HSC immediately.

Khách Hàng công nhận và đồng ý rằng Khách Hàng chịu rủi ro đối với bất cứ thông tin nào do Khách Hàng hoặc người đại diện của Khách

Hàng gửi. Khách Hàng cho phép HSC dựa vào các thông tin đó (bất kể dưới hình thức văn bản hay hình thức khác) để tiến hành giao dịch. Khách Hàng được xem là đã chấp thuận và bị ràng buộc bởi các giao dịch được tiến hành dựa trên các thông tin, mà theo nhận định hợp lý của HSC, là được đưa ra bởi Khách Hàng hoặc bất cứ người đại diện nào của Khách Hàng đã được ủy quyền hợp lệ. Khách Hàng công nhận và đồng ý rằng HSC sẽ dựa trên số tài khoản và/hoặc mật khẩu để xác định Khách Hàng và Khách Hàng đồng ý rằng sẽ không tiết lộ những thông tin đó cho bất cứ người nào không được Khách Hàng ủy quyền hợp lệ. Khách Hàng phải thông báo ngay cho HSC nếu nghi ngờ rằng số tài khoản và/hoặc mật khẩu đã bị tiết lộ hoặc có thể được sử dụng bởi bất cứ người nào khác.

- 11.4. The Client agrees that HSC may record the telephone conversations with the Client. Such records will be sole property of HSC and the Client accepts that they will constitute admissible evidence of the communications and placed order between HSC and the Client.
Khách Hàng đồng ý cho phép HSC ghi âm những cuộc trao đổi qua điện thoại với Khách Hàng. Những bản ghi âm đó là tài sản của riêng HSC và có thể được công nhận là bằng chứng về các thông tin trao đổi và lệnh đặt giữa Khách Hàng và HSC.
- 11.5. Subject to the applicable laws, HSC will provide information about each transaction by providing the Client with a statement. Statements will be posted on electronic trading system and, if so requested by the Client, also emailed or posted to the Client.
Theo quy định của pháp luật, HSC sẽ cung cấp thông tin giao dịch bằng cách cung cấp cho Khách Hàng một bản sao kê. Các sao kê sẽ được đăng trên hệ thống giao dịch trực tuyến và, nếu Khách Hàng có yêu cầu, sẽ được gửi bằng thư điện tử cho Khách Hàng.
- 11.6. The Client will be deemed to have acknowledged and agreed with the content of any notice that HSC makes available to the Client unless the Client notifies HSC to the contrary in writing within two (02) business days of the date on which the Client are deemed to have received it.
Khách Hàng được coi là đã công nhận và đồng ý với nội dung bất cứ thông báo nào mà HSC gửi cho Khách Hàng, trừ khi Khách Hàng có thông báo khác cho HSC bằng văn bản trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày Khách Hàng được xem là đã nhận được thông báo từ HSC.
- 11.7. HSC may communicate with the Client by telephone, letter, facsimile, email or text message or by a notice on HSC's electronic trading services. HSC will use the address, phone number, fax number, or email address provided by the Client in the Application or such other address or number as the Client may subsequently notify to HSC. Unless the Client expressly specifies otherwise, the Client agrees that HSC may send the following notices to HSC by email and/or by posting them on the electronic trading services:
HSC có thể liên lạc với Khách Hàng qua điện thoại, thư, fax, thư điện tử, tin nhắn hoặc thông báo trên hệ thống giao dịch trực tuyến. HSC sẽ sử dụng địa chỉ, số điện thoại, số fax, hoặc địa chỉ thư điện tử nêu trong Giấy Đề Nghị của Khách Hàng hoặc theo thông báo Khách Hàng gửi cho HSC sau đó. Trừ khi Khách Hàng có chỉ định khác rõ ràng, Khách Hàng đồng ý rằng HSC có thể gửi các thông báo sau cho Khách Hàng bằng thư điện tử và/hoặc đăng trên hệ thống giao dịch trực tuyến:
- (a) Statements;
Các sao kê;
 - (b) Notice of an amendment to the way in which HSC provides services to the Client and changes to the fees and charges that apply to the transactions; and
Thông báo về thay đổi trong phương thức cung cấp dịch vụ cho Khách Hàng của HSC, bao gồm thay đổi về dịch vụ giao dịch điện tử và các thay đổi đối với phí và lệ phí áp dụng đối với các giao dịch của HSC; và
 - (c) Notice of an amendment to this Agreement.
Thông báo sửa đổi Hợp Đồng này.
- 11.8. A notice in writing means any notice in written form that is legible and can be in the form of an email, a sms message or any other online text messaging system.
Thông báo bằng văn bản nghĩa là bất kỳ thông báo nào rõ ràng và có thể dưới dạng thư điện tử, tin nhắn sms hoặc bất kỳ hệ thống nhắn tin trực tuyến nào.
- 11.9. A notice is taken to have been given and received:
Một thông báo được xem là đã được gửi và nhận khi:
- (a) if it is given personally – on the date it is received;
nếu gửi trực tiếp – là vào ngày nhận được;
 - (b) if it is sent by post – on the date it would have been delivered in the ordinary course of post but in any case no longer than five Business Days after the notice was sent;
nếu gửi bằng bưu điện – là vào ngày thông báo được phát theo lịch trình thông thường của bưu điện nhưng trong bất kỳ trường hợp nào cũng không quá năm (05) ngày làm việc kể từ ngày thông báo được gửi;
 - (c) if it is a facsimile transmission – on the date on which the machine from which the transmission was sent produces a report indicating that the notice or other document was successfully sent in its entirety to the correct facsimile number; or
nếu chuyển fax – là vào ngày máy chuyển fax báo cáo rằng toàn bộ thông báo hoặc tài liệu khác đã được chuyển thành công vào số fax chính xác; hoặc
 - (d) (in the case of a notice from the HSC to the Client) if it is dispatched by email – when the transmission leaves HSC's system.
(trong trường hợp thông báo gửi từ HSC cho Khách Hàng) nếu được gửi bằng thư điện tử - là khi tin hiệu được chuyển ra khỏi hệ thống của HSC.
 - (e) (in the case of a notice from the HSC to the Client) if it is dispatched by sms message or online text message service – when the transmission in the HSC system stating that the message has been delivered.
(trong trường hợp thông báo gửi từ HSC cho Khách Hàng) nếu được gửi bằng tin nhắn sms hoặc dịch vụ tin nhắn trực tuyến – là khi tin hiệu trong hệ thống của HSC thể hiện là tin nhắn đã được chuyển đến.

Article 12. Advice

Điều 12. Tư Vấn

- 12.1. The Client confirms that the Client has been instructed by HSC in transaction methods and placement of trading orders, and provided with information and other conditions of securities and the securities market, profitability and risk tolerance of the Client in investing in the securities market.
Khách Hàng xác nhận đã được HSC hướng dẫn về cách thức giao dịch, đặt lệnh, các thông tin và yêu cầu khác về chứng khoán và thị trường chứng khoán, khả năng mang lại lợi nhuận và chịu rủi ro của Khách Hàng khi đầu tư chứng khoán.
- 12.2. The Client acknowledges that the investment, legal or tax advice or securities recommendations given by HSC or its officers, directors, employees and affiliates is only for reference. HSC or its officers, directors, employees and affiliates shall not be responsible for the above advice and recommendations. The Client agrees that the Client is a self-directed investor and all transactions entered are unsolicited and

based on investment decisions of the Client or the investment decision of duly authorized representative of the Client. The Client will neither solicit nor rely upon HSC or any of its employees for any such advice.

Khách Hàng công nhận rằng các ý kiến và thông tin tư vấn về đầu tư, pháp lý và thuế hoặc các khuyến nghị về chứng khoán mà HSC hoặc nhân viên, người quản lý, người lao động và người có liên quan của HSC đưa ra chỉ có giá trị tham khảo. HSC và nhân viên, người quản lý, người lao động và người có liên quan của HSC không chịu trách nhiệm đối với các ý kiến và thông tin tư vấn nói trên. Khách Hàng đồng ý rằng Khách Hàng là một nhà đầu tư chủ động và mọi giao dịch đều được xác lập và thực hiện một cách tự nguyện, dựa trên các quyết định đầu tư của chính Khách Hàng hoặc các quyết định đầu tư của người đại diện có thẩm quyền của Khách Hàng. Khách Hàng sẽ không yêu cầu hay trông cậy vào HSC hoặc bất cứ người lao động nào của HSC về các tư vấn như vậy.

- 12.3. The Client understands that the Client is solely responsible for all transactions entered, including but not limited to trade qualifiers, the number of trades, the suitability of any trade(s), investment strategies and risks associated with each trade. The Client will not hold HSC or any of its employees liable for those investment decisions.

Khách Hàng hiểu rằng Khách Hàng tự chịu trách nhiệm đối với giao dịch được thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn ở loại lệnh giao dịch, số lượng giao dịch, sự phù hợp của (các) giao dịch, chiến lược đầu tư và rủi ro gắn với mỗi giao dịch. Khách Hàng sẽ không yêu cầu HSC hay bất cứ người lao động nào của HSC chịu trách nhiệm đối với các quyết định đầu tư đó.

- 12.4. The Client further understands that HSC does not and will not review the appropriateness or suitability of any transactions implemented or investment strategies of the Client.

Khách Hàng hiểu rằng HSC không và sẽ không xem xét lại tính đúng đắn hay phù hợp của các giao dịch được thực hiện và chiến lược đầu tư của Khách Hàng.

- 12.5. The Client hereby agrees to hold HSC and its officers, directors, employees and affiliates harmless from any liability, financial or otherwise, or expense (including attorneys' fees and disbursements), as incurred, as a result of any losses or damages the Client may suffer with respect to any such decisions, instructions, transactions or strategies employed in the Account by the Client or the Client's duly authorized representative, or as a result of any breach by the Client of any of the covenants, representations, acknowledgments or warranties herein.

Khách Hàng qua đây đồng ý đảm bảo HSC và nhân viên, người quản lý, người lao động và người có liên quan của HSC không phải chịu trách nhiệm về mặt pháp lý, tài chính hay trách nhiệm khác, và không phải chịu chi phí luật sư và các khoản phí phải trả khác (bao gồm phí luật sư và các khoản phí phải trả khác cho bên thứ ba) phát sinh do những mất mát hoặc thiệt hại mà Khách Hàng có thể chịu liên quan đến các quyết định, yêu cầu, giao dịch hoặc chiến lược mà Khách Hàng hoặc đại diện của Khách Hàng thực hiện trên Tài Khoản, hoặc phát sinh do vi phạm của Khách Hàng đối với bất kỳ cam kết, cam đoan, công nhận hoặc bảo đảm nào theo Hợp Đồng này.

Article 13. Indemnity and Liability

Điều 13. Trách nhiệm và bồi thường

- 13.1. The Client agrees to indemnify HSC and directors, officers, agents, representatives and employees of HSC against any actions, claims, demands, proceedings, costs, damage, expenses, liabilities and losses (including without limitation legal costs on a solicitor and client basis) paid, suffered or incurred by HSC directly or indirectly as a result of:

Khách Hàng đồng ý bồi thường cho HSC và người quản lý, nhân viên, người đại diện và người lao động của HSC đối với những khiếu kiện, yêu cầu, đòi hỏi, thủ tục tố tụng, chi phí, thiệt hại, phí tổn và mất mát (bao gồm nhưng không giới hạn chi phí pháp lý phải trả cho luật sư) phát sinh cho HSC một cách trực tiếp hoặc gián tiếp do:

- HSC's undertaking of or refusal on the Client's instructions in respect of any dealings in securities;
HSC thực hiện hoặc từ chối thực hiện lệnh của Khách Hàng liên quan đến các giao dịch chứng khoán;
- any failure by the Client to comply with this Agreement;
Khách Hàng không tuân thủ Hợp Đồng này;
- the Client's use of the electronic securities trading service in violation of this Agreement or the Electronic Securities Trading Services Agreement; or
việc sử dụng dịch vụ tiện ích giao dịch chứng khoán của Khách Hàng vi phạm Hợp Đồng này và các điều khoản sử dụng; hoặc
- any breach of representations and warranties of the Client set forth in this Agreement.
vi phạm các cam đoan và bảo đảm nêu tại Hợp Đồng này.

- 13.2. To the extent permitted by law, in no event shall HSC, or any of officers, directors, agents, representatives or employees of HSC be liable for any damage, claim or loss incurred by the Client in connection with or arising from:

Trong phạm vi được pháp luật cho phép, HSC, hoặc nhân viên, người quản lý, người đại diện hay người lao động của HSC, sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất cứ thiệt hại, yêu cầu bồi thường hay tổn thất nào mà Khách Hàng phải chịu liên quan đến hay phát sinh do:

- The events stipulated in Article 13.1 above;
Những trường hợp được nêu tại Điều 13.1 ;
- HSC not receiving the Client's instructions;
HSC không nhận được lệnh của Khách Hàng;
- any dealing or proposed dealing is interrupted, unable to be completed or unable to take place due to the failure or delay of any telephone, computer or other electronic or technological service;
bất cứ giao dịch hoặc giao dịch dự kiến nào bị gián đoạn, không thể hoàn thành hoặc không thể diễn ra do điện thoại, máy tính hoặc các dịch vụ điện tử hoặc công nghệ khác không hoạt động hoặc bị trì hoãn;
- any error, omission or invalidity in the Client's instructions;
bất cứ lỗi, thiếu sót nào trong các lệnh của Khách Hàng hoặc các lệnh đó bị vô hiệu;
- any problems in relation to any exchange or relevant market and/or failure of an exchange, including any error, omission, interruption, deletion, defect, delay in operation or transmission or any other factor;
bất cứ vấn đề nào liên quan đến sàn giao dịch, thị trường liên quan và/hoặc những trở ngại của sàn giao dịch, bao gồm những lỗi, thiếu sót, gián đoạn, khiếm khuyết, trì hoãn trong vận hành hoặc truyền tải hoặc bất cứ yếu tố nào khác;
- market movements and other risks associated with dealing in securities;
các dao động thị trường và các rủi ro khác gắn với giao dịch chứng khoán;
- HSC being unable to receive or act on the Client's instructions due to circumstances that are beyond reasonable control of HSC, including but not limited to riot or civil disturbance;
HSC không thể nhận hay thực hiện lệnh của Khách Hàng do các tình huống nằm ngoài phạm vi kiểm soát hợp lý của HSC, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sự kiện bạo loạn hay rối loạn trật tự dân sự.

- (h) reliance of the Client on research reports provided by HSC;
Khách Hàng dựa vào các báo cáo nghiên cứu do HSC cung cấp;
- (i) any insider trading, false or misleading trading, market rigging or market manipulation,
bất cứ giao dịch nội bộ, giao dịch giả tạo hay nhằm lừa, đầu cơ hay lũng đoạn thị trường,

including, without limitation, compensatory, incidental, direct, indirect, special, consequential or exemplary damages, irrespective of whether HSC has been informed of, knew of, or should have known of, the likelihood of such damage, claim or loss. This limitation applies to all causes of action in the aggregate.

bao gồm, nhưng không giới hạn ở những thiệt hại có tính chất bồi thường, ngẫu nhiên, trực tiếp, gián tiếp, đặc biệt, xuất phát từ thiệt hại khác hay có tính trừng phạt, bất kể HSC đã được thông báo, biết hay phải biết về khả năng xảy ra thiệt hại, khiếu nại hay mất mát đó. Hạn chế này áp dụng đối với mọi khiếu kiện.

- 13.3. Each indemnity in this Agreement is a continuing obligation, which is independent of and separate from other obligations of the Client, and survives termination of the Agreement.
Mỗi nghĩa vụ bồi thường tại Hợp Đồng này là một nghĩa vụ liên tục, độc lập và riêng lẻ với các nghĩa vụ khác của Khách Hàng, và vẫn có hiệu lực sau khi chấm dứt Hợp Đồng này.

Article 14. Event of Default and Remedies

Điều 14. Sự kiện vi phạm và biện pháp khắc phục

- 14.1. The following shall constitute an "Event of Default":
Các sự kiện sau được xem là "Sự Kiện Vi Phạm":
- (a) The Client fails to make payment as and when required pursuant to this Agreement.
Khách Hàng không thanh toán như và khi được yêu cầu theo Hợp Đồng này.
 - (b) Any representation or warranty made by the Client shall have been incorrect or untrue in any material respect when made or repeated, or deemed to have been made or repeated.
Bất cứ cam đoan hoặc bảo đảm nào mà Khách Hàng đưa ra, về mặt cơ bản, là không chính xác hoặc không đúng sự thật vào thời điểm các cam đoan hoặc bảo đảm đó được đưa ra, lặp lại hay xem như là được đưa ra hoặc lặp lại.
 - (c) The Client states that the Client will not perform any of the Client's obligations under this Agreement.
Khách Hàng tuyên bố không thực hiện các nghĩa vụ của Khách Hàng theo Hợp Đồng này.
 - (d) The Client defaults in the performance of any obligation to HSC under any agreement now or hereafter entered into.
Khách Hàng vi phạm việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào đối với HSC theo bất kỳ hợp đồng nào được giao kết ở thời điểm hiện tại hoặc sau này.
 - (e) The Client defaults in the payment of any indebtedness to HSC or any of HSC's affiliates for borrowed money, or any guaranty of such indebtedness, upon the maturity (including any accelerated maturity) thereof.
Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán bất cứ khoản nợ nào cho HSC hoặc bất cứ tổ chức liên kết nào của HSC đối với các khoản tiền vay, hoặc bất cứ bảo đảm nào cho các khoản nợ đó khi đến hạn (kể cả đến hạn từng đợt).
- 14.2. Upon the occurrence of any Event of Default, HSC may, in its sole and absolute discretion and without notice to the Client, and the Client agrees not to make any claim, request and/or objection against HSC exercising its right to:
Khi xảy ra bất cứ Sự Kiện Vi Phạm nào, HSC có thể tự mình toàn quyền quyết định mà không cần thông báo cho Khách Hàng và Khách Hàng đồng ý không có bất kỳ khiếu kiện, yêu cầu và/hoặc phản đối nào đối với HSC về việc:
- (a) set off any obligation owed by HSC to the Client (if any) against any obligation or collateral of the Client; or
cản trừ bất cứ nghĩa vụ nào của HSC đối với Khách Hàng (nếu có) với những nghĩa vụ hoặc tài sản thế chấp, cầm cố của Khách Hàng; hoặc
 - (b) freeze the Account, sell any securities, instruments or other property in the Account if HSC is engaged by the Client to manage the securities in the Account;
phong tỏa Tài Khoản, bán bất cứ chứng khoán, công cụ tài chính hay tài sản nào khác trong Tài Khoản.
 - (c) request the depository bank to debit from the Client's account any payment for the outstanding debts that the Client owes to HSC;
yêu cầu ngân hàng lưu ký trích tiền từ tài khoản tiền của Khách Hàng để thu hồi các khoản nợ mà Khách Hàng chưa thanh toán cho HSC.
 - (d) take other measures in accordance with the laws.
các biện pháp xử lý khác theo quy định pháp luật.
- 14.3. All transactions pursuant to this Article may, in each case and in sole and absolute discretion of HSC, be effected in any forms HSC may deem appropriate and at such prices as HSC may deem satisfactory. In its sole and absolute discretion, HSC may (but is not required to) attempt to notify the Client or to provide a grace or notice period before HSC exercises such remedies. Any such grace or notice period may be shortened or waived by HSC without further notice to the Client, if HSC believes it is appropriate to do so for HSC's protection.
Tùy từng trường hợp và theo quyết định của HSC, mọi giao dịch theo Điều này có thể được thực hiện thông qua bất kỳ hình thức nào mà HSC xét thấy phù hợp và với bất kỳ mức giá nào đáp ứng yêu cầu của HSC. Theo quyết định của HSC, HSC có thể (nhưng không có nghĩa vụ) cố gắng thông báo cho Khách Hàng hoặc áp dụng một khoảng thời gian gia hạn hoặc báo trước cho Khách Hàng trước khi HSC thực hiện các biện pháp khắc phục đó. HSC có thể rút ngắn hoặc hủy bỏ bất cứ khoảng thời gian gia hạn hoặc báo trước nào như vậy mà không cần phải thông báo thêm cho Khách Hàng, nếu HSC cho là phù hợp để bảo vệ HSC.

Article 15. Force Majeure Event

Điều 15. Sự kiện bất khả kháng

- 15.1. A "Force Majeure Event" means an event which is beyond the reasonable control of an affected party including without limit any market disruption, acts or restraints of government(s) or public authorities, war, revolution, strikes or other industrial action, fire, flood, natural disaster, explosion, terrorist action, the suspension or limitation of trading by any execution venue, or any breakdown, failure, defective performance or malfunction of any telecommunications settlement or other equipment or systems.
Một "Sự Kiện Bất Khả Kháng" nghĩa là một sự kiện vượt quá tầm kiểm soát hợp lý của bên bị tác động, bao gồm nhưng không giới hạn ở bất cứ gián đoạn thị trường, hành động hay hạn chế nào của (các) chính phủ và cơ quan công quyền, chiến tranh, cách mạng, đình công hoặc các hoạt động công nghiệp, hỏa hoạn, lũ lụt, thiên tai, cháy nổ, khủng bố, hoãn hay hạn chế giao dịch ở bất cứ địa điểm thực hiện giao dịch nào, hoặc sự cố, hỏng hóc, khiếm khuyết của bất cứ cơ sở hạ tầng nào về thông tin truyền thông hay các thiết bị và hệ

thông khác.

15.2. On the occurrence of a Force Majeure Event HSC may at its absolute discretion:

Khi xảy ra một Sự Kiện Bất Khả Kháng, HSC có thể đơn phương quyết định:

- (a) terminate this Agreement;
Chấm dứt Hợp Đồng này;
- (b) cancel, suspend or terminate any transaction; or
Hủy bỏ, đình chỉ, chấm dứt bất cứ giao dịch nào; hoặc
- (c) Close the Account.
Đóng Tài Khoản của Khách Hàng.

15.3. HSC shall not have any liability to the Client on the occurrence of a Force Majeure Event and its conduct in respect of a Force Majeure Event.

HSC không có bất cứ nghĩa vụ nào với Khách Hàng đối với việc xảy ra một Sự Kiện Bất Khả Kháng và đối với những hành vi của HSC liên quan đến một Sự Kiện Bất Khả Kháng.

Article 16. Governing Law and Dispute Resolution

Điều 16. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

16.1. This Agreement, including the Application Form and these Terms and Conditions and each instruction, each transaction are in all respects governed, construed and interpreted in accordance with Vietnamese law.

Hợp Đồng, bao gồm Giấy Đề Nghị và Các Điều Khoản và Điều Kiện này và mọi lệnh, giao dịch được điều chỉnh, hiểu và giải thích toàn bộ theo pháp luật Việt Nam.

16.2. If there is a dispute in relation to this Agreement, each instruction or each transaction, then the Client and HSC shall discuss the dispute with the aim of resolving the dispute. If within 15 days after such discussion no resolution of the dispute is resolved, the dispute shall be finally settled by a Vietnamese court of competent jurisdiction pursuant to Vietnamese law.

Khách Hàng và HSC sẽ đàm phán để giải quyết tranh chấp nếu có tranh chấp phát sinh liên quan đến Hợp Đồng này và mọi lệnh và giao dịch liên quan. Nếu không thể giải quyết được tranh chấp trong vòng mười lăm (15) ngày sau khi đàm phán, tranh chấp sẽ được giải quyết cuối cùng bởi tòa án có thẩm quyền ở Việt Nam theo luật Việt Nam.

Article 17. Amendment and Termination

Điều 17. Sửa đổi và chấm dứt

17.1. The Client may terminate this Agreement or the Account at any time upon written notice to HSC. The Clients shall remain responsible for all obligations initiated or authorized by the Client, including without limitation, any transactions, debts and interest as provided under this Agreement, whether arising before or after termination of this Agreement. HSC may terminate this Agreement any time and for any reason in its sole and absolute discretion by serving a three (03) days' advance notice to the Client. The Terms and Conditions of this Agreement will survive termination of the Account and will continue to apply to any remaining disputes or other matters arising from the relationship of HSC and the Client.

Khách Hàng có thể chấm dứt Hợp Đồng này hoặc đóng Tài Khoản bất cứ lúc nào bằng cách thông báo bằng văn bản cho HSC. Khách Hàng vẫn phải chịu trách nhiệm đối với tất cả các nghĩa vụ mà Khách Hàng xác lập hay cho phép xác lập, bao gồm nhưng không giới hạn ở các giao dịch, các khoản nợ hoặc lãi theo quy định tại Hợp Đồng này, bất kể phát sinh trước hay sau khi chấm dứt Hợp Đồng này. HSC có thể chấm dứt Hợp Đồng này hoặc Tài Khoản của Khách Hàng bất cứ lúc nào bằng cách gửi thông báo bằng văn bản trước ba (03) ngày làm việc cho Khách Hàng. Các Điều Khoản và Điều Kiện này vẫn có hiệu lực sau khi chấm dứt Tài Khoản của Khách Hàng và tiếp tục áp dụng đối với các tranh chấp còn lại hoặc các vấn đề phát sinh từ quan hệ giữa HSC với Khách Hàng.

17.2. HSC may immediately terminate this Agreement without notice to the Client if:

HSC có thể chấm dứt Hợp Đồng này ngay lập tức mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng nếu:

- (a) HSC reasonably believes that the Client has seriously or persistently broken any term of this Agreement;
theo nhận định hợp lý của HSC, Khách Hàng đã liên tục vi phạm nghiêm trọng các điều khoản của Hợp Đồng này;
- (b) a Force Majeure Event has occurred and has continued for a period of 5 business days;
một Sự Kiện Bất Khả Kháng xảy ra và kéo dài trong năm (5) ngày làm việc;
- (c) an Event of Default has occurred or is continuing; or
một Sự Kiện Vi Phạm đã xảy ra và đang tiếp diễn; hoặc
- (d) after HSC closes the Account in accordance with Article 9 of this Agreement.
sau khi HSC đóng Tài Khoản của Khách Hàng theo Điều 9 của Hợp Đồng này.

17.3. Any such suspension or termination will not affect any obligation that may already have been incurred by either party in respect of any outstanding transactions or any legal rights or obligations that may already have arisen under this Agreement or any dealings made there under. Upon termination the Client will pay to HSC any outstanding trading fees and charges and taxes due.

Bất cứ việc đình chỉ hay chấm dứt nào cũng sẽ không ảnh hưởng đến bất kỳ nghĩa vụ nào đã phát sinh đối với một bên về một giao dịch chưa hoàn thành hay bất cứ quyền hay nghĩa vụ pháp lý nào đã phát sinh theo Hợp Đồng này hoặc bất cứ giao dịch nào được thực hiện theo Hợp Đồng này. Khi chấm dứt, Khách Hàng sẽ trả cho HSC các khoản phí và lệ phí giao dịch chưa thanh toán và các khoản thuế đến hạn.

17.4. HSC may amend this Agreement and any arrangements made hereunder at any time by written notice to the Client. The Client will be deemed to accept and agree to the amendment unless the Client notifies HSC to the contrary within ten (10) business days of the date of HSC's amendment notice. If the Client does object to the amendment, the amendment will not be binding on the Client, but HSC can automatically close the Account and terminate the Agreement. After receiving the notice on the amendment of this Agreement, if the Client continues to conduct transactions on the Account and use the services of HSC, the Client shall be deemed as having accepted such amendment.

HSC có thể sửa đổi Hợp Đồng này và bất cứ thỏa thuận nào được xác lập theo Hợp Đồng này vào bất cứ thời điểm nào bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Khách Hàng. Khách Hàng được xem là đã chấp nhận và đồng ý với những sửa đổi đó, trừ khi Khách Hàng có thông báo khác cho HSC trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ ngày HSC thông báo sửa đổi. Nếu Khách Hàng phản đối sửa đổi, sửa đổi đó sẽ không có giá trị ràng buộc đối với Khách Hàng, nhưng trong trường hợp này HSC có quyền tự động đóng Tài Khoản và chấm dứt Hợp Đồng. Sau khi HSC gửi thông báo về sửa đổi Hợp Đồng cho Khách Hàng, nếu Khách Hàng tiếp tục thực hiện giao dịch trên Tài Khoản và sử dụng dịch vụ của HSC, Khách Hàng được xem là mặc nhiên chấp nhận những sửa đổi đó.

Article 18. Miscellaneous

Điều 18. Điều khoản khác

- 18.1. This Agreement and any related dealings shall be governed by the rules and procedures of the relevant stock exchange in Vietnam and Vietnam Securities Depository (“**Trading Rules**”), the customs and usages of the market and the international and domestic anti-money laundering and counter-terrorism laws.
*Hợp Đồng này và mọi giao dịch liên quan được điều chỉnh bởi các quy tắc và thủ tục của sở giao dịch chứng khoán tại Việt Nam và Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam (“**Quy Tắc Giao Dịch**”), thông lệ và tập quán của thị trường và luật quốc tế và quốc gia về phòng chống rửa tiền và chống khủng bố.*
- 18.2. In the event that a situation arises that is not covered under this Agreement, HSC will resolve the matter on the basis of good faith and fairness and, where appropriate, by taking such action as is consistent with market practice.
Trong trường hợp xảy ra một tình huống chưa được dự liệu trong Hợp Đồng này, HSC sẽ giải quyết vấn đề trên cơ sở thiện chí và công bằng và, nếu phù hợp, bằng cách thực hiện các hành động phù hợp với thực tiễn thị trường.
- 18.3. If any provision (or part of any provision) of this Agreement is found by any court or other authority of competent jurisdiction to be invalid, illegal or unenforceable, that provision or part of provision shall, to the extent required, be deemed not to form part of this Agreement, and the validity and enforceability of the other provisions of this Agreement shall not be affected.
Nếu bất cứ quy định (hoặc một phần quy định) nào của Hợp Đồng này bị tòa án hoặc bất cứ cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào tuyên vô hiệu, trái pháp luật hoặc không thể thực hiện được, quy định hoặc một phần quy định đó sẽ được xem là không cấu thành một phần của Hợp Đồng này, và hiệu lực và giá trị thi hành của các quy định khác của Hợp Đồng này sẽ không bị ảnh hưởng.
- 18.4. No failure or delay by HSC to exercise any right or remedy provided under this Agreement or by law shall constitute a waiver of that or any other right or remedy, nor shall it preclude or restrict the further exercise of that or any other right or remedy. No single or partial exercise of such right or remedy shall preclude or restrict the further exercise of that or any other right or remedy.
Việc HSC không thực hiện hoặc trì hoãn thực hiện bất cứ quyền hay biện pháp khắc phục nào quy định theo Hợp Đồng này hoặc theo quy định của pháp luật sẽ không được xem là từ bỏ các quyền và biện pháp khắc phục đó hay bất cứ quyền và biện pháp khắc phục nào khác, và không ngăn cản hay hạn chế việc tiếp tục thực hiện các quyền và biện pháp khắc phục đó. Việc thực hiện riêng lẻ hay một phần quyền hay biện pháp khắc phục không ngăn cản hay hạn chế việc tiếp tục thực hiện các quyền và biện pháp khắc phục đó.
- 18.5. The Client acknowledges and agrees that the copyrights, trademarks, database and other property or rights in any information distributed to or received by the Client from HSC, together with the contents of HSC's website(s), brochures and other material connected with HSC's dealing services and in any database that contains or constitutes such information, will remain the sole and exclusive property of HSC or any third-party identified as being the owner of such rights.
Khách Hàng công nhận và đồng ý rằng quyền tác giả, nhãn hiệu, cơ sở dữ liệu và các tài sản hoặc quyền khác đối với bất cứ thông tin nào cung cấp cho Khách Hàng hay Khách Hàng nhận được từ HSC, cùng với nội dung của (các) trang thông tin điện tử, tài liệu tiếp thị và các tài liệu khác liên quan đến dịch vụ giao dịch và nội dung trong bất cứ cơ sở dữ liệu nào chứa hay tạo ra thông tin, sẽ là tài sản của riêng HSC hoặc bất cứ bên thứ ba nào được xác định là chủ sở hữu của các quyền đó.
- 18.6. This Agreement shall take effect from the date it is executed by the authorized representative of HSC and replace all agreements, discussions and representations between HSC and the Client.
Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày người đại diện có thẩm quyền của HSC ký và thay thế mọi thỏa thuận, thảo luận hoặc tuyên bố trước đây giữa HSC và Khách Hàng.

ELECTRONIC SECURITIES TRADING SERVICES TERMS AND CONDITIONS

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN DỊCH VỤ TIỆN ÍCH GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

(Applicable to foreign individual and institutional clients - *Áp dụng đối với khách hàng cá nhân và tổ chức nước ngoài*)

These Electronic Securities Trading Services Terms and Conditions (the “**Terms and Conditions**”) form part of the Electronic Securities Trading Services Agreement (the “**Agreement**”). By signing the Agreement, the Client agrees to be bound by the Terms and Conditions. A reference to the Agreement shall also be to the Terms and Conditions.

*Các Điều Khoản và Điều Kiện Sử Dụng Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán này (“**Các Điều Khoản và Điều Kiện**”) cấu thành một phần của Hợp Đồng Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán (“**Hợp Đồng**”). Khách Hàng ký kết Hợp Đồng chịu sự ràng buộc của Các Điều Khoản và Điều Kiện này. Dẫn chiếu đến Hợp Đồng cũng được xem là dẫn chiếu đến Các Điều Khoản và Điều Kiện này.*

Article 1. Scope of Electronic Services

Điều 1. Phạm vi Dịch Vụ Tiện Ích

1.1. HSC agrees to provide the Client with access to any electronic services (each, together with any related software, an “**Electronic Service**”), which will consist of one or more of the following services, as registered in the Securities Trading Account Opening Application and Electronic Services Registration cum Securities Trading Account Opening Agreement and Electronic Securities Trading Services Agreement (“**Application**”):

*HSC đồng ý cung cấp cho Khách Hàng quyền sử dụng các dịch vụ tiện ích (mỗi dịch vụ, cùng với các phần mềm liên quan, được gọi là “**Dịch Vụ Tiện Ích**”), bao gồm một hoặc nhiều hơn các dịch vụ sau đây, như được đăng ký tại Giấy Đề Nghị Mở Tài Khoản và Đăng Ký Sử Dụng Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán kèm Hợp Đồng Mở Tài Khoản và Hợp Đồng Dịch Vụ Tiện Ích Giao Dịch Chứng Khoán (“**Giấy Đề Nghị**”):*

- (a) Trading through call center (except placing orders);
Giao dịch qua tổng đài (trừ đặt lệnh giao dịch);
- (b) Receiving order matching confirmation, cash movement and stock movement by text message;
Nhận thông báo kết quả khớp lệnh, thay đổi về số dư tiền và chứng khoán qua tin nhắn;
- (c) Receiving account information and market research information by text message;
Tra cứu thông tin tài khoản và thông tin nghiên cứu thị trường qua tin nhắn;
- (d) Online trading;
Giao dịch trực tuyến;
- (e) Receiving monthly statement via email; and
Nhận sao kê hằng tháng qua email; và
- (f) Any additional services made available through the Electronic Services.
Bất cứ dịch vụ bổ sung nào được cung cấp thông qua Dịch Vụ Tiện Ích.

1.2. The access to Electronic Services provided by HSC to the Client under this Agreement is non-exclusive, revocable, limited and non-transferable. Portions of the Electronic Services provided HSC may be under license from third parties in accordance with the laws, and the Client will comply with any additional restrictions on the Client's usage that HSC may communicate to the Client from time to time, or that are otherwise the subject of an agreement between HSC and such licensors.

Quyền sử dụng các Dịch Vụ Tiện Ích do HSC cung cấp cho Khách Hàng theo Hợp Đồng này không phải là độc quyền, có thể hủy ngang, có giới hạn và không thể chuyển giao. Một phần các Dịch Vụ Tiện Ích mà HSC cung cấp có thể do bên thứ ba chuyển giao quyền sử dụng cho HSC phù hợp với quy định của pháp luật, và Khách Hàng phải tuân thủ các hạn chế bổ sung về sử dụng dịch vụ mà HSC thông báo cho Khách Hàng tại từng thời điểm, hoặc các hạn chế khác là đối tượng của một thỏa thuận giữa HSC và bên thứ ba chuyển giao quyền sử dụng đó.

1.3. The time at which the Electronic Services are provided, including receipt of the Client's orders through the Electronic Services, will be specified by HSC in the trading guidelines and may be adjusted from time to time as HSC thinks fit, based on the trading condition of the securities market.

Thời gian cung cấp các Dịch Vụ Tiện Ích, bao gồm việc nhận các lệnh của Khách Hàng thông qua các Dịch Vụ Tiện Ích, được HSC xác định cụ thể trong hướng dẫn giao dịch và có thể được điều chỉnh tại từng thời điểm khi HSC cho rằng phù hợp, dựa trên điều kiện giao dịch của thị trường chứng khoán.

1.4. Regardless of any other provision of the Agreement, HSC has the right to suspend or terminate (at any time, with or without cause or prior notice) all or any part of any Electronic Services or the Client's access to any Electronic Service, to change the nature, composition or availability of any Electronic Service, or to change the limits on the trading that the Client may conduct through any Electronic Service.

Bất kể các quy định khác của Hợp Đồng này, HSC có quyền tạm ngưng hoặc chấm dứt (vào bất kỳ thời điểm nào, có hoặc không có lý do và thông báo trước) toàn bộ hoặc một phần của bất cứ Dịch Vụ Tiện Ích nào hoặc quyền sử dụng bất kỳ Dịch Vụ Tiện Ích nào của Khách Hàng để thay đổi bản chất, thành phần và phạm vi của bất cứ Dịch Vụ Tiện Ích nào, hoặc thay đổi các hạn mức giao dịch mà Khách Hàng có thể tiến hành thông qua các Dịch Vụ Tiện Ích.

Article 2. Provision of Electronic Services

Điều 2. Hình thức cung cấp Dịch Vụ Tiện Ích

2.1. The Client can conduct trading via telephone at HSC's Call Center (028) 3823 3298 in Ho Chi Minh City or (024) 3933 4844 in Ha Noi or other telephone numbers as determined by HSC from time to time.

Khách Hàng có thể giao dịch qua điện thoại tại Tổng Đài của HSC (028) 3823 3298 tại Thành Phố Hồ Chí Minh hoặc (024) 3933 4844 tại Hà Nội hoặc số tổng đài khác do HSC quyết định tại từng thời điểm.

2.2. The Client can receive order matching confirmation, cash movement and stock movement, account information and market research information by text message to the phone number registered with HSC and receive monthly statement by email registered with HSC.

Khách Hàng nhận thông báo kết quả khớp lệnh, thay đổi về số dư tiền và chứng khoán, tra cứu thông tin tài khoản và thông tin nghiên cứu thị trường qua tin nhắn đến số điện thoại đã đăng ký với HSC và nhận sao kê hằng tháng qua email đã đăng ký với HSC.

2.3. Securities trading can be conducted online through the website www.hsc.com.vn.

Giao dịch chứng khoán trực tuyến được thực hiện thông qua trang thông tin điện tử www.hsc.com.vn.

- 2.4. The Client agrees to supply all information that HSC requests for the provision of the Electronic Services and notify HSC in writing of any change to such information. Any changes of the email address, phone number and fax number and other information of the Client that are registered in the Application must be notified to HSC no later than one (01) business day of such change.

Khách Hàng đồng ý cung cấp tất cả các thông tin mà HSC yêu cầu phục vụ cho việc cung ứng các Dịch Vụ Tiện Ích và thông báo bằng văn bản cho HSC khi các thông tin đó thay đổi. Các thay đổi về địa chỉ email, số điện thoại, số fax và các thông tin khác của Khách Hàng đăng ký tại Giấy Đề Nghị phải được thông báo cho HSC không chậm hơn một (01) ngày làm việc kể từ thời điểm thay đổi.

Article 3. Usage of Electronic Services

Điều 3. Sử Dụng Dịch Vụ Tiện Ích

- 3.1. HSC is providing the Electronic Services to the Client only for the personal use of the Client, and only for the purposes and subject to the terms of this Agreement. The Client may not sell, lease, or provide, directly or indirectly, the Electronic Services or any portion of the Electronic Services to any third party except as permitted under this Agreement.

HSC cung cấp các Dịch Vụ Tiện Ích cho Khách Hàng chỉ cho mục đích sử dụng của chính Khách Hàng và chỉ cho các mục đích của Hợp Đồng này và theo Hợp Đồng này. Khách Hàng không thể bán, cho thuê, hoặc cung cấp trực tiếp hoặc gián tiếp các Dịch Vụ Tiện Ích hoặc một phần các Dịch Vụ Tiện Ích cho bất cứ bên thứ ba nào trừ khi được cho phép theo Hợp Đồng này.

- 3.2. The Client acknowledges that all proprietary rights in the Electronic Services are owned by HSC and are protected under copyright, trademark and other intellectual property laws and other applicable laws. The Client receives no copyright, intellectual property rights or other rights in or to the Electronic Services, except those specifically set forth in this Agreement. The Client will protect and not violate those proprietary rights in the Electronic Services, honor and comply with HSC's reasonable requests to protect HSC's rights in the Electronic Services. If the Client becomes aware of any violation of HSC's proprietary rights in the Electronic Services, the Client will notify HSC in writing.

Khách Hàng công nhận rằng tất cả các quyền sở hữu trong các Dịch Vụ Tiện Ích đều thuộc về HSC, và được bảo hộ bởi quy định của pháp luật về quyền tác giả, nhãn hiệu và các quyền sở hữu trí tuệ khác. Khách Hàng không được nhận quyền tác giả, các quyền sở hữu trí tuệ hoặc các quyền khác trong và đối với các Dịch Vụ Tiện Ích, trừ khi được quy định cụ thể trong Hợp Đồng này. Khách Hàng phải bảo vệ và không được vi phạm các quyền sở hữu đó đối với các Dịch Vụ Tiện Ích và phải tôn trọng, tuân thủ các yêu cầu hợp lý để bảo vệ quyền của HSC đối với Dịch Vụ Tiện Ích. Nếu Khách Hàng biết được bất cứ vi phạm nào đối với các quyền sở hữu trong Dịch Vụ Tiện Ích của HSC, Khách Hàng phải thông báo cho HSC bằng văn bản.

- 3.3. The Client is bound by, and will comply with, the various legends, disclaimers, terms and conditions and restrictions displayed on or linked to the Electronic Services that HSC notifies the Client from time to time.

Khách Hàng bị ràng buộc bởi, và phải tuân thủ với các chủ thích, khuyến cáo, điều khoản và điều kiện và các hạn chế đối với các Dịch Vụ Tiện Ích mà HSC thông báo cho Khách Hàng tại từng thời điểm.

- 3.4. The Client may access each Electronic Service only through one or more account codes and passwords or other access methods that HSC specifies (collectively, "Access Methods").

Khách Hàng chỉ có thể sử dụng mỗi Dịch Vụ Tiện Ích thông qua một hoặc nhiều mã tài khoản và mật khẩu hoặc phương pháp truy cập khác do HSC xác định (gọi chung là "Phương Pháp Truy Cập").

- 3.5. The Client is solely responsible for ensuring that the Access Methods of the Client are known to and used by only those users that the Client authorizes ("Authorized Users"). At HSC's request, the Client will provide HSC a list of Authorized Users of the Client and their personal identification information. The Client acknowledges that, in HSC's discretion, HSC may deny access to an Electronic Service by any user of the Client's Access Methods. For online trading, trading through call center or other services as determined by HSC, the Client is only permitted to authorize users to conduct trading on behalf of the Client if HSC consents such authorization in writing. The Client acknowledges that, HSC at its discretion may deny the access to the Electronic Services by any user of the Client's Access Methods.

Khách Hàng tự mình chịu trách nhiệm đảm bảo rằng chỉ những người sử dụng được Khách Hàng cho phép ("Người Được Ủy Quyền") mới được biết và sử dụng các Phương Pháp Truy Cập. Theo yêu cầu của HSC, Khách Hàng phải cung cấp cho HSC danh sách Người Được Ủy Quyền và thông tin nhận diện cá nhân của Người Được Ủy Quyền. Đối với dịch vụ giao dịch trực tuyến, giao dịch qua điện thoại hoặc các dịch vụ khác theo quy định của HSC, Khách Hàng chỉ được phép ủy quyền giao dịch cho bất cứ bên thứ ba nào khác nếu được HSC đồng ý bằng văn bản. Khách Hàng công nhận rằng, HSC có thể phản đối việc sử dụng Dịch Vụ Tiện Ích bởi bất cứ người nào sử dụng Phương Pháp Truy Cập.

- 3.6. Notwithstanding all other provisions of this Agreement, the Client will be (i) solely responsible for all acts or omissions of any person using the Electronic Services through the Access Methods of the Client and (ii) bound by the terms of all transactions executed and orders placed through an Electronic Service using the Access Methods of the Client.

Bất kể các quy định khác của Hợp Đồng này, Khách Hàng phải (i) tự chịu trách nhiệm cho toàn bộ hành vi và thiếu sót của bất cứ người nào sử dụng Dịch Vụ Tiện Ích thông qua Phương Pháp Truy Cập và (ii) bị ràng buộc bởi các điều khoản của tất cả các giao dịch được xác lập và các lệnh được đặt thông qua một Dịch Vụ Tiện Ích có sử dụng Phương Pháp Truy Cập.

- 3.7. If the Access Methods have been lost, stolen or compromised, disclosed or suspected to be disclosed, the Client will promptly notify HSC and any representative designated to receive notice about such Electronic Service. Upon receipt of this notice, the Access Methods of the Client will be cancelled but the Client is responsible for any actions taken through the use of such Access Methods before they are cancelled. At HSC's sole discretion, HSC may terminate, revoke, suspend, modify, or change any or all of the Client's Access Methods at any time with or without prior notice.

Nếu Phương Pháp Truy Cập đã bị thất lạc, mất trộm, xâm nhập, bị lộ hay nghi ngờ bị lộ, Khách Hàng phải nhanh chóng thông báo cho HSC và bất cứ đại diện nào được chỉ định nhận thông báo về Dịch Vụ Tiện Ích đó. Sau khi nhận được thông báo từ Khách Hàng, Phương Pháp Truy Cập của Khách Hàng sẽ được hủy nhưng Khách Hàng vẫn phải chịu trách nhiệm cho bất cứ hành vi nào đã được thực hiện bằng cách sử dụng Phương Pháp Truy Cập trước khi bị hủy. HSC có toàn quyền quyết định chấm dứt, hủy bỏ, đình chỉ, sửa đổi hay thay đổi mỗi và mọi Phương Pháp Truy Cập của Khách Hàng vào bất cứ thời điểm nào, có thể báo trước hoặc không.

- 3.8. The Client will be solely responsible for any losses, damage or costs that the Client may incur as a result of errors made by, or the failure of, the software or equipment that the Client uses to access the Electronic Services.

Khách Hàng tự chịu trách nhiệm toàn bộ cho mọi mất mát, thiệt hại hay chi phí phát sinh đối với Khách Hàng cho lỗi hay sự cố của phần mềm hay thiết bị mà Khách Hàng sử dụng để truy cập Dịch Vụ Tiện Ích.

- 3.9. The Client can request to suspend the use of any part or all of the Electronic Services at any time by giving written notice to HSC.

Khách Hàng có thể yêu cầu ngưng sử dụng một phần hoặc toàn bộ Dịch Vụ Tiện Ích vào bất cứ thời điểm nào bằng cách thông báo bằng văn bản cho HSC.

Article 4. Trading Methods

Điều 4. Phương thức giao dịch

- 4.1. Each transaction the Client executes through an Electronic Service is also subject to any other agreement between the Client and HSC that applies to the relevant transaction (“**Client Agreement**”). If there is a conflict between the terms of this Agreement and the terms of the Client Agreement, the terms of this Agreement will control regarding the Electronic Services.
- Giao dịch mà Khách Hàng thực hiện thông qua Dịch Vụ Tiện Ích phải phù hợp với mọi thỏa thuận giữa Khách Hàng và HSC về giao dịch liên quan (“**Thỏa Thuận Khách Hàng**”). Nếu có mâu thuẫn giữa Hợp Đồng này với các điều khoản của Thỏa Thuận Khách Hàng, các điều khoản của Hợp Đồng này sẽ được ưu tiên áp dụng đối với các Dịch Vụ Tiện Ích.*
- 4.2. HSC at its discretion can deny or cancel the execution of, all or any part of a transaction that the Client seeks to execute or cancel through an Electronic Service if HSC deems that trading orders of the Client are invalid or abnormal, or the account of the Client fails to meet the conditions for trading. Without limitation of the foregoing, HSC has no responsibility for transmissions that are inaccurate or not received by HSC. HSC may execute any transaction on the terms actually received by HSC.
- HSC có quyền từ chối thực hiện hoặc hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ giao dịch mà Khách Hàng muốn thực hiện hoặc hủy bỏ thông qua một Dịch Vụ Tiện Ích nếu HSC nhận thấy các lệnh giao dịch của Khách Hàng không hợp lệ hoặc có dấu hiệu bất thường, hoặc tài khoản của Khách Hàng không đủ điều kiện để thực hiện giao dịch. Bất kể quy định trên, HSC không chịu trách nhiệm đối với những lệnh không chính xác hoặc những lệnh gửi đi mà HSC không nhận được. HSC thực hiện giao dịch theo các thông tin mà HSC nhận được trên thực tế.*
- 4.3. The Client may receive a written or electronic acknowledgement of the status of each transaction executed through an Electronic Service in addition to any written or electronic confirmation of the execution of the transaction (“**Confirmation**”) that HSC delivers to the Client. If there is a conflict between the terms of any Confirmation and (i) the Terms and Conditions, or (ii) the acknowledgement, the terms of the Confirmation will control. Execution terms as reflected in such Confirmation, or in execution reports sent to the Client are subject to adjustment for errors, including but not limited to errors on the part of the markets to which the Client's orders were routed.
- Khách Hàng có thể nhận được một biên nhận bằng văn bản hoặc dữ liệu điện tử về tình trạng của mỗi giao dịch được thực hiện thông qua Dịch Vụ Tiện Ích cùng với bất cứ xác nhận nào bằng văn bản hoặc dữ liệu điện tử về việc thực hiện giao dịch (“**Xác Nhận**”) do HSC gửi cho Khách Hàng. Nếu có khác biệt giữa các điều khoản của bất kỳ Xác Nhận nào với (i) Các Điều Khoản và Điều Kiện, hoặc (ii) điều khoản của biên nhận, các điều khoản của Xác Nhận sẽ được ưu tiên áp dụng. Các điều khoản thực hiện giao dịch như được thể hiện trong một Xác Nhận như vậy, hoặc trong một báo cáo thực hiện giao dịch gửi đến cho Khách Hàng có thể được điều chỉnh nếu bị lỗi, bao gồm nhưng không giới hạn ở các lỗi về các yếu tố của thị trường liên quan nơi Khách Hàng đặt lệnh.*
- 4.4. The Client will use the Electronic Services and enter into transactions only for the Client's own benefit and account(s); and the Client will not use the Electronic Services on behalf of third parties (other than customers of the Client, if the Client is a broker-dealer, investment manager or investment adviser) without written permission of HSC.
- Khách Hàng sử dụng các Dịch Vụ Tiện Ích và tham gia vào các giao dịch chỉ nhằm phục vụ lợi ích và cho (các) tài khoản của chính Khách Hàng. Khách Hàng không được thay mặt cho bên thứ ba dùng Dịch Vụ Tiện Ích (trừ khi bên thứ ba đó là khách hàng của Khách Hàng, nếu Khách Hàng là bên môi giới, quản lý đầu tư hay tư vấn đầu tư) nếu không được chấp thuận bằng văn bản của HSC.*

Article 5. Representations and Warranties

Điều 5. Cam đoan và bảo đảm

The representations and warranties the Client provides to HSC in the Securities Trading Account Opening Agreement (“**Account Opening Agreement**”) shall be incorporated into this Agreement.

*Các cam đoan và bảo đảm của Khách Hàng trong Hợp Đồng Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán (“**Hợp Đồng Mở Tài Khoản**”) được xem là một phần của Hợp Đồng này.*

Article 6. Limitation of Liability

Điều 6. Giới hạn trách nhiệm

- 6.1. HSC and its affiliates, directors, officers, employees and agents (“**Related Persons**”) of HSC shall not be responsible in any manner for errors, damage or losses resulting directly or indirectly from any of the below events:

*HSC và các đơn vị trực thuộc, người quản lý, nhân viên, người lao động và người đại diện (“**Người Có Liên Quan**”) của HSC không chịu trách nhiệm dưới bất cứ hình thức nào cho những sai sót, thiệt hại hay tổn thất nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ một trong các sự kiện dưới đây:*

- (a) breakdown, malfunction of equipment, electronic devices, software or any other technical means related to online trading/telephone; sự cố, trục trặc của các thiết bị máy móc, thiết bị điện tử, phần mềm hoặc bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào liên quan đến giao dịch trực tuyến/điện thoại;
- (b) errors of system or any technical devices related to online trading, telephone; errors of communication system of internet or telecommunication provider; lỗi của hệ thống hoặc bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào liên quan đến giao dịch trực tuyến, điện thoại; lỗi của hệ thống truyền thông tin của nhà cung cấp dịch vụ internet hoặc viễn thông;
- (c) error, omission or breach of the Client or any third parties, including partners of HSC in providing online Electronic Services/telephone; lỗi, thiếu sót hoặc vi phạm của Khách Hàng hoặc bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm cả đối tác của HSC trong việc cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến/điện thoại;
- (d) The Client does not provide information or fails to provide information in time, correctly or accurately to HSC, including but not limited to information about the change of the Client's email address, telephone number, fax number or the Access Methods being used not by the Authorized User or being stolen or suspected to be disclosed; Khách Hàng không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin chậm trễ, thiếu sót hay không chính xác cho HSC, bao gồm nhưng không giới hạn ở thông tin về việc thay đổi địa chỉ email, số điện thoại, số fax, về việc Phương Pháp Truy Cập bị sử dụng bởi người khác không phải Người Được Ủy Quyền, mất cắp hoặc nghi ngờ đã bị lộ;
- (e) The Access Methods provided by HSC has been lost, stolen or disclosed and a person who is not an Authorized Person can use the Access Methods to access the Electronic Services; Khách Hàng để mất, mất trộm hay lộ Phương Pháp Truy Cập mà HSC cung cấp dẫn đến việc người khác không phải là Người Được Ủy Quyền dùng Phương Pháp Truy Cập để sử dụng Dịch Vụ Tiện Ích;
- (f) The Client or any other third party deceives, fakes or conceals information; Khách Hàng hoặc bên thứ ba nào khác gian lận, giả mạo, che giấu thông tin;
- (g) Any event that is beyond control of HSC. Bất kỳ sự kiện nào nằm ngoài sự kiểm soát của HSC.

- 6.2. The Client hereby agrees that HSC may discontinue the Electronic Services upon the occurrence of any event stipulated in Article 6.1 of this Agreement without prior notice.
Khách Hàng qua đây đồng ý rằng HSC có thể ngưng cung cấp Dịch Vụ Tiện Ích khi xảy ra một trong các sự kiện quy định tại Điều 6.1 của Hợp Đồng này mà không cần phải báo trước.
- 6.3. The Client can only claim HSC and the Related Persons of HSC for the losses, damage and costs arising directly from unintentional reckless fault or intentional violation of HSC or the Related Persons of HSC without the occurrence of any event stipulated in Article 6.1.
Khách Hàng chỉ có quyền yêu cầu HSC và Người Có Liên Quan của HSC chịu trách nhiệm cho các mất mát, thiệt hại, chi phí phát sinh trực tiếp từ lỗi vô ý do cấu thả hay vi phạm cố ý của HSC hoặc Người Có Liên Quan của HSC và không thuộc một trong các trường hợp trên.

Article 7. Data and Information

Điều 7. Dữ liệu và thông tin

- 7.1. The Client will supply HSC with all information HSC may reasonably request concerning the Client and the Client's use of the Electronic Services. The Client and the Authorized Users of the Client will also provide and obtain any consents that HSC may reasonably request in connection with the provision of information to HSC by the Client or on behalf of the Client.
Khách Hàng phải cung cấp cho HSC mọi thông tin mà HSC yêu cầu một cách hợp lý liên quan đến Khách Hàng và việc sử dụng Dịch Vụ Tiện Ích của Khách Hàng. Khách Hàng và Người Được Ủy Quyền của Khách Hàng phải cung cấp cũng như có được những chấp thuận theo yêu cầu hợp lý của HSC liên quan đến việc Khách Hàng hay đại diện của Khách Hàng cung cấp thông tin cho HSC.
- 7.2. With respect to any market data or other information that HSC provides to the Client in connection with the Client's use of the Electronic Services,
Đối với những dữ liệu thị trường hoặc những thông tin khác mà HSC cung cấp cho Khách Hàng liên quan đến việc sử dụng các Dịch Vụ Tiện Ích,
- (a) HSC and any such provider are not responsible or liable if any such data or information is inaccurate or incomplete in any respect;
HSC và các bên cung cấp dịch vụ đó không chịu trách nhiệm nếu những dữ liệu hoặc thông tin đó không chính xác hoặc đầy đủ về bất cứ phương diện nào;
 - (b) HSC and any such provider are not responsible or liable for any actions that the Client takes or does not take based on such data or information;
HSC và các bên cung cấp dịch vụ không chịu trách nhiệm cho những hành vi mà Khách Hàng thực hiện hoặc không thực hiện dựa theo các dữ liệu và thông tin đó;
 - (c) The Client will use such data or information solely for the purposes set forth in this Agreement and any Client Agreement;
Khách Hàng chỉ sử dụng các dữ liệu và thông tin đó cho các mục đích được quy định tại Hợp Đồng này và bất cứ Thỏa Thuận Khách Hàng nào;
 - (d) such data or information is proprietary to HSC and any such provider, and the Client will not retransmit or disclose such data or information to third parties except as required by applicable laws or regulations; and
mọi dữ liệu hoặc thông tin đều thuộc sở hữu của HSC hoặc bên thứ ba cung cấp dịch vụ, và Khách Hàng không được phát tán hay tiết lộ những dữ liệu và thông tin đó cho các bên thứ ba khác trừ khi theo yêu cầu của pháp luật hoặc quy định liên quan; và
 - (e) The Client will use such data or information solely in compliance with the applicable laws, rules and regulations.
Khách Hàng sử dụng các dữ liệu và thông tin đó phù hợp với pháp luật, quy tắc và quy định liên quan.
- 7.3. E-mail, chat and instant messaging features may be provided to the Client as a convenience to enhance the Client's communications with HSC. The Client will use these features in compliance with the applicable laws, rules and regulations. HSC is not responsible for any transactions that the Client may attempt to enter, or orders or instructions that the Client may attempt to make by means of these services for the purpose not contemplated by this Agreement.
Các chức năng thư điện tử, hội thoại hoặc tin nhắn được cung cấp cho Khách Hàng như một tiện ích để nâng cao hoạt động thông tin liên lạc của Khách Hàng với HSC. Khách Hàng sử dụng các chức năng này phù hợp với pháp luật, quy tắc và quy định liên quan. HSC không chịu trách nhiệm cho bất cứ giao dịch nào mà Khách Hàng cố gắng tham gia, hoặc các lệnh và yêu cầu mà Khách Hàng cố gắng xác lập thông qua việc sử dụng các tiện ích này cho mục đích ngoài Hợp Đồng này.
- 7.4. The Electronic Services and all information on the Electronic Services are proprietary and confidential to HSC. Except as required by the applicable laws, the Client will hold the Electronic Services and such information in strict confidence and not disclose them to third parties or use them for any purpose not contemplated by this Agreement.
Dịch Vụ Tiện Ích và tất cả các thông tin trên Dịch Vụ Tiện Ích là tài sản thuộc sở hữu và có tính chất bảo mật đối với HSC. Trừ khi pháp luật có yêu cầu, Khách Hàng phải tuyệt đối bảo mật các Dịch Vụ Tiện Ích và các thông tin trên đó, không được tiết lộ cho bên thứ ba hoặc sử dụng cho mục đích không phù hợp với Hợp Đồng này.

Article 8. Electronic Communications

Điều 8. Liên lạc điện tử

The Client consents to the delivery of confirmations, communication or content of the conditions and terms, including the changes in these Terms and Conditions, by e-mail, website or other electronic means, subject to compliance with any applicable laws and regulations. Any such documents delivered to the Client electronically are deemed to be "in writing". If signature or acknowledgment of the Client is required or requested with respect to any such document, and the Client or any Authorized User "clicks" in the appropriate space, or takes such other action as may be indicated on the Electronic Services, the Client will be deemed to have signed or acknowledged the document to the same extent and with the same effect as if the Client had signed the document manually.

Khách Hàng chấp thuận rằng các xác nhận, thông tin liên lạc hoặc nội dung của bất cứ điều kiện và điều khoản nào, bao gồm nội dung sửa đổi Các Điều Khoản và Điều Kiện, có thể được gửi hoặc thông báo qua thư điện tử, trang thông tin điện tử hoặc các phương tiện điện tử khác, phù hợp với pháp luật và các quy định liên quan. Bất cứ tài liệu nào được gửi cho Khách Hàng thông qua các phương tiện điện tử cũng được xem là "bằng văn bản". Trong trường hợp cần có chữ ký hoặc xác nhận của Khách Hàng đối với bất cứ tài liệu nào, Khách Hàng được xem là đã ký và xác nhận vào tài liệu đó trong phạm vi và có hiệu lực như thể Khách Hàng đã ký tài liệu bằng tay nếu Khách Hàng hoặc Người Được Ủy Quyền "nhấp chuột" vào mục phù hợp, hay thực hiện bất cứ hành vi nào được nêu tại Dịch Vụ Tiện Ích.

Article 9. Risk of online trading

Điều 9. Rủi ro trong giao dịch trực tuyến

- 9.1. The Client acknowledges that there are potential risks which may occur in the use of the Electronic Services for securities trading, including but not limited to the following risks:

Khách Hàng công nhận rằng có những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra khi sử dụng Dịch Vụ Tiện Ích trong giao dịch chứng khoán, bao gồm nhưng không giới hạn ở các rủi ro sau:

- (a) Access to the Electronic Services may be limited or unavailable during periods of peak time, system failure, systems upgrades or maintenance, or for other reasons. If the Electronic Services are unavailable or delayed at any time, the Client agrees to use alternative means to place orders, such as calling HSC's call center or by other means as instructed by HSC. HSC will not be liable to the Client if the Client cannot access to the Electronic Services or request a transaction through the Electronic Services.
Việc sử dụng các Dịch Vụ Tiện Ích có thể bị hạn chế hoặc không thể thực hiện được trong các giai đoạn cao điểm, khi có trục trặc hệ thống, nâng cấp hoặc bảo dưỡng hệ thống, hoặc vì các lý do khác. Nếu các Dịch Vụ Tiện Ích không thể thực hiện được hoặc bị gián đoạn vào bất cứ thời điểm nào, Khách Hàng đồng ý sử dụng các phương tiện thay thế để đặt lệnh, như gọi đến tổng đài điện thoại của HSC hoặc bằng các phương tiện khác theo hướng dẫn của HSC. HSC không chịu trách nhiệm đối với Khách Hàng nếu Khách Hàng không thể sử dụng Dịch Vụ Tiện Ích hoặc không thể yêu cầu thực hiện giao dịch thông qua các Dịch Vụ Tiện Ích.
- (b) Identification information of the Client such as login account, login password, phone number, fax, email may be illegally hacked and/or accessed by any third party.
Thông tin nhận biết Khách Hàng như tài khoản đăng nhập, mật khẩu đăng nhập, số điện thoại, fax, email có thể bị xâm nhập bất hợp pháp và/hoặc sử dụng bởi một bên thứ ba.
- (c) The telecommunication network serving the placement of orders through call center, search for information or receipt of notice may be breakdown, overloaded or interrupted, resulting in the Client's failure to process the transactions or receive requested information.
Mạng viễn thông dùng để đặt lệnh qua điện thoại, tra cứu thông tin giao dịch hoặc nhận thông báo có thể bị sự cố, quá tải hay nghẽn mạch dẫn đến Khách Hàng không thực hiện được giao dịch hoặc không nhận được thông tin yêu cầu.
- (d) Market prices and other securities information may be incorrect due to system errors or virus or other reasons.
Giá thị trường và các thông tin chứng khoán khác có thể không chính xác do lỗi hệ thống hoặc virus hoặc do các lý do khác.

9.2. The Client undertakes to assume any risks, losses or damage occurred from the usage of the Electronic Services due to system failure of any other third parties or affect caused by the Client to the execution of securities trading transactions of the Client, without claiming HSC for compensation for any damage arising.

Khách Hàng cam kết chấp nhận bất kỳ rủi ro, mất mát hay thiệt hại nào phát sinh từ việc sử dụng các Dịch Vụ Tiện Ích do lỗi của hệ thống của bất kỳ bên thứ ba nào khác hoặc do hành vi của Khách Hàng làm ảnh hưởng đến việc thực hiện giao dịch chứng khoán của Khách Hàng, mà không yêu cầu HSC phải bồi thường bất kỳ thiệt hại nào phát sinh.

Article 10. Fee

Điều 10. Phí

Fees for use of the Electronic Services will apply in accordance with schedule of fees prescribed by HSC. HSC may adjust the fees from time to time as HSC thinks fit, based on the trading condition of the securities market. HSC shall notify the Client five (5) business days in advance of any change to the fees.

Phí sử dụng các Dịch Vụ Tiện Ích được áp dụng theo biểu phí quy định của HSC. HSC có thể điều chỉnh phí tại từng thời điểm phù hợp, dựa trên các điều kiện giao dịch của thị trường chứng khoán. HSC sẽ thông báo cho Khách Hàng trước năm (05) ngày làm việc nếu có bất cứ thay đổi nào về phí.

Article 11. Amendment, supplement and termination

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung và chấm dứt

11.1. HSC has full discretion to amend, supplement or terminate any term and condition on the use of Electronic Services at any time, without having to obtain the Client's consent. HSC will notify the Client when there is any amendment to this Agreement.

HSC có toàn quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung và chấm dứt bất cứ điều khoản và điều kiện nào về việc sử dụng Dịch Vụ Tiện Ích vào bất cứ thời điểm nào mà không cần phải được Khách Hàng chấp thuận. HSC sẽ thông báo cho Khách Hàng khi có bất cứ sửa đổi nào đối với Hợp Đồng này.

11.2. HSC reserves the right to suspend or terminate the Client's access to any portion or the whole of the Electronic Services, without consent of the Client, for whatever reasons including but not limited to unauthorized access to the Client's login number/login password, and the Client's breach of this Agreement. HSC will notify the Client in advance of any change, suspension or termination of the Electronic Services.

HSC có quyền đình chỉ hoặc chấm dứt quyền sử dụng của Khách Hàng đối với một phần hoặc toàn bộ Dịch Vụ Tiện Ích vì bất cứ lý do gì, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc mã đăng nhập, mật khẩu đăng nhập bị truy cập bất hợp pháp hoặc Khách Hàng vi phạm Hợp Đồng này, mà không cần phải có sự chấp thuận của Khách Hàng. HSC sẽ thông báo trước cho Khách Hàng về việc thay đổi, ngừng hoặc chấm dứt Dịch Vụ Tiện Ích.

11.3. The Client reserves the right to terminate the Electronic Services at any time provided that such termination is conducted in accordance with the regulations of HSC and is confirmed by HSC in writing.

Khách Hàng có quyền yêu cầu chấm dứt Dịch Vụ Tiện Ích vào bất kỳ thời điểm nào với điều kiện việc chấm dứt phải được thực hiện theo đúng quy định của HSC và được HSC xác nhận bằng văn bản.

Article 12. Governing Law and Dispute Resolution

Điều 12. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

12.1. This Agreement is in all respects governed, construed and interpreted in accordance with Vietnamese law.

Hợp Đồng này được điều chỉnh, hiểu và giải thích toàn bộ theo pháp luật Việt Nam.

12.2. If there is a dispute in relation to this Agreement, then HSC and the Client shall discuss to resolve the dispute. If within 15 days after such discussion no resolution of the dispute is resolved, the dispute shall be finally settled by the Vietnamese court of competent jurisdiction pursuant to Vietnamese law.

Nếu có tranh chấp liên quan đến Hợp Đồng này, Khách Hàng và HSC sẽ đàm phán để giải quyết tranh chấp. Nếu tranh chấp không được giải quyết trong vòng 15 ngày sau khi đàm phán, tranh chấp sẽ được giải quyết cuối cùng bởi tòa án có thẩm quyền của Việt Nam theo luật Việt Nam.

Article 13. Miscellaneous

Điều 13. Điều khoản khác

13.1. This Agreement is an addition to the Account Opening Agreement entered into by the Client and HSC. If there is discrepancy between this Agreement and the Account Opening Agreement, the Account Opening Agreement shall prevail.

Hợp Đồng này bổ sung vào Hợp Đồng Mở Tài Khoản ký giữa Khách Hàng và HSC. Nếu có mâu thuẫn giữa Hợp Đồng này và Hợp Đồng Mở Tài Khoản, Hợp Đồng Mở Tài Khoản sẽ được ưu tiên áp dụng.

- 13.2. This Agreement shall take effect from the signing date of the Account Opening Agreement and shall automatically be terminated when the Account Opening Agreement is terminated. The provision of the Electronic Services shall be automatically terminated when the Account Opening Agreement is terminated for whatever reason.

Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực từ ngày ký Hợp Đồng Mở Tài Khoản và sẽ tự động chấm dứt khi Hợp Đồng Mở Tài Khoản chấm dứt. Việc cung cấp Dịch Vụ Tiện Ích sẽ tự động chấm dứt khi Hợp Đồng Mở Tài Khoản chấm dứt vì bất kỳ lý do gì.

- 13.3. If any provision of this Agreement (or any portion thereof) is invalid, illegal or unenforceable, the validity, legality or enforceability of the remainder of this Agreement will not be affected or impaired.

Nếu một (hoặc một phần) quy định của Hợp Đồng này bị vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không thể thực hiện được, hiệu lực, giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành của các quy định còn lại của Hợp Đồng này sẽ không bị ảnh hưởng hay tác động.

- 13.4. The individuals executing this Agreement each represent and warrant that they are duly authorized by all necessary action to execute this Agreement on behalf of their principals.

Mỗi cá nhân ký kết Hợp Đồng này cam đoan và bảo đảm rằng họ được ủy quyền hợp lệ bằng các thủ tục cần thiết để ký kết Hợp Đồng này thay mặt cho bên ủy quyền.